

HOÀNG CÔNG DỤNG

**MODULE MN**

**25**

**ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP  
DẠY HỌC TÍCH CỰC  
TRONG LĨNH VỰC  
PHÁT TRIỂN THẨM MĨ**



## A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Giáo dục thẩm mỹ trong trường mầm non là một trong năm lĩnh vực chủ yếu nhằm bước đầu hình thành và phát triển ở trẻ những hiểu biết và kỹ năng cơ bản về thẩm mỹ đối với môi trường thiên nhiên, với con người và xã hội. Giáo dục thẩm mỹ trong trường mầm non là tạo môi trường giáo dục phát triển thẩm mỹ phù hợp với trẻ lứa tuổi mầm non, những điều kiện cần thiết nhằm giúp trẻ có khả năng cảm nhận vẻ đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật; có khả năng thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình; đặc biệt là tạo cho trẻ niềm yêu thích, hào hứng tham gia vào các hoạt động nghệ thuật. Để đạt được mục tiêu giáo dục thẩm mỹ như trên, giáo viên cần áp dụng các phương pháp tổ chức hoạt động dạy học một cách linh hoạt, lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

Module không nhằm mục đích đưa ra những điều mới, lạ mà chủ yếu hệ thống hóa lại kiến thức cơ bản về phương pháp dạy học tích cực được sử dụng trong lĩnh vực phát triển thẩm mỹ, cung cấp cho người học những điểm căn bản nhất, phù hợp với xu hướng đổi mới phương pháp giáo dục, đồng thời cũng định hướng cho giáo viên biết cách chủ động, sáng tạo tổ chức các hoạt động giáo dục trong lĩnh vực phát triển thẩm mỹ cho trẻ của mình theo kế hoạch chung của toàn trường.



## B. MỤC TIÊU

Tài liệu cung cấp một số kiến thức, phương pháp, câu hỏi gợi mở và đánh giá nhằm giúp người học có thể tự tìm hiểu, vận dụng thực hành vào các hoạt động giáo dục thẩm mỹ. Mục tiêu cụ thể như sau:

### 1. VỀ KIẾN THỨC

- Nắm và hiểu rõ đặc điểm phát triển thẩm mỹ của trẻ mầm non;
- Nắm chắc nội dung giáo dục thẩm mỹ trong chương trình giáo dục mầm non mới;
- Biết nguyên lý, cách thức ứng dụng phương pháp dạy học tích cực vào tổ chức hoạt động học âm nhạc và tạo hình cho trẻ.

### 2. VỀ KĨ NĂNG

Người học biết cách ứng dụng phương pháp dạy học tích cực một cách linh hoạt vào tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc và thẩm mỹ theo từng nội dung cụ thể.

### 3. VỀ THÁI ĐỘ

- Tiếp thu và phát huy tính tích cực, sáng tạo trong quá trình vận dụng kiến thức, kĩ năng vào hoạt động chuyên môn, tránh tư duy lối mòn, thụ động;
- coi việc ứng dụng các phương pháp mới là một hoạt động sư phạm thường xuyên để nâng cao hiệu quả giáo dục và năng lực bản thân.



## C. NỘI DUNG

### Hoạt động 1

---

PHÂN TÍCH MỤC TIÊU VÀ CÁC NỘI DUNG CHÍNH VỀ GIÁO DỤC THẨM MĨ TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON (1 tiết)

**Bạn đã từng nghiên cứu nội dung giáo dục thẩm mỹ trong chương trình giáo dục mầm non, đã thực hiện nội dung này trong quá trình chăm sóc – giáo dục trẻ em. Hãy nhớ lại và viết ra để thực hiện hai yêu cầu sau:**

- \* Mục tiêu của giáo dục thẩm mỹ cho trẻ mầm non là gì?
  - Nhà trẻ:
  
  
  
  
  
  
  
  
  
  
  - Mẫu giáo:
  
  
  
  
  
  
  
  
  
  
- \* Nội dung cơ bản về giáo dục thẩm mỹ cho trẻ mầm non
  - Nhà trẻ:

- Mẫu giáo:

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về vấn đề này.

#### THÔNG TIN PHẢN HỒI

- \* *Mục tiêu giáo dục thẩm mỹ trong trường mầm non.*

##### *Nhà trẻ*

- Có ý thức về bản thân, mạnh dạn giao tiếp với những người gần gũi.
- Có khả năng cảm nhận và biểu lộ cảm xúc với con người, sự vật gần gũi.
- Thực hiện được một số quy định đơn giản trong sinh hoạt.
- Thích nghe hát, hát và vận động theo nhạc; thích vẽ, dán, xếp hình...

##### *Mẫu giáo*

- Có khả năng cảm nhận vẻ đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật.
- Có khả năng thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình.
- Yêu thích, hào hứng tham gia vào các hoạt động nghệ thuật.

- \* *Nội dung giáo dục thẩm mỹ trong trường mầm non.*

##### *Nhà trẻ*

- Nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc: tùy lứa tuổi mà có những nội dung phù hợp. Đặc điểm lứa tuổi này là trẻ chưa biết nói hoặc mới đang tập nói, chưa hoàn chỉnh phát âm, tay chân còn yếu ớt, do đó đối với hoạt động âm nhạc thì chủ yếu cho trẻ nghe nhạc, nghe hát; việc dạy trẻ hát thực chất chủ yếu là luyện phát âm cho trẻ và cho trẻ làm quen với âm thanh âm nhạc là chính. Đối với hoạt động tạo hình cũng vậy, chủ yếu cho trẻ xem tranh, di màu, xé, vò, xếp hình.

##### *Mẫu giáo*

- Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống gần gũi xung quanh trẻ và trong các tác phẩm nghệ thuật.

- Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc (nghe, hát, vận động theo nhạc) và hoạt động tạo hình (vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình).
- Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình).

Nội dung giáo dục theo độ tuổi được thể hiện cụ thể trong chương trình Giáo dục mầm non mới đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành năm 2009.

## Hoạt động 2

TÌM HIỂU PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH CỰC TRONG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ CHO TRẺ MẦM NON (2 tiết)

Bạn đã nghiên cứu các tài liệu về phương pháp dạy học tích cực trong dạy học mầm non và đã từng sử dụng các phương pháp dạy học tích cực để giáo dục thẩm mỹ cho trẻ em, hãy nhớ lại và viết ra theo những gợi ý sau đây:

- Phương pháp dạy học tích cực là:
  
  
  
  
  
  
  
- Bản chất của phương pháp dạy học tích cực:
  
  
  
  
  
  
  
- Đặc điểm của phương pháp dạy học tích cực:

- Một số phương pháp dạy học tích cực thường sử dụng:

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về phương pháp dạy học tích cực trong giáo dục mầm mĩ.

#### THÔNG TIN PHẢN HỒI

##### *Phương pháp dạy học tích cực trong giáo dục mầm non*

Phương pháp dạy học tích cực trong giáo dục mầm non nhằm phát huy mạnh mẽ hơn vai trò chủ thể của trẻ để phát triển toàn diện nhân cách dưới sự hướng dẫn hợp lí của giáo viên. Tổ chức hoạt động dạy học tích cực là quá trình vận dụng, phối hợp các phương pháp dạy học một cách phù hợp, phát huy hết những ưu điểm và khả năng có sẵn của các phương pháp truyền thống, đồng thời phối hợp các phương pháp đó trong quá trình tổ chức các hoạt động của trẻ một cách hợp lí, nhằm phát huy cao tính tích cực, chủ động, tư duy sáng tạo của trẻ. Hay nói cách khác, trong giáo dục mầm non phương pháp dạy học tích cực không phải là một phương pháp cụ thể mà là một nhóm các phương pháp dạy học hướng tới hoạt động hóa, tích cực hóa hoạt động nhận thức của trẻ.

Từ đó cho thấy các hoạt động giáo dục phải lấy trẻ làm trung tâm, mọi nội dung, hình thức phải hướng vào trẻ. Cụ thể, trẻ phải được trực tiếp tham gia vào các hoạt động. Giáo viên cần khuyến khích trẻ tham gia tích cực vào quá trình giáo dục một cách chủ động chứ không thụ động. Trẻ học qua chơi, qua khám phá, tìm hiểu, trải nghiệm bằng các giác quan, tự học là chính. Trẻ được phép chọn góc chơi, thảo luận với bạn; sau đó trẻ tự tay sáng tạo ra sản phẩm qua các hoạt động như vẽ, nặn, xây dựng, cắt dán... mà giáo viên không can thiệp sâu cũng như càng không được làm hộ trẻ. Vai trò của giáo viên chính là người tổ chức môi trường, tạo điều kiện cho trẻ hoạt động nhằm phát huy hứng thú, nhu cầu, kinh nghiệm và mặt mạnh của từng trẻ. Giáo viên xác định chủ đề, lên kế hoạch lồng ghép các hoạt động phù hợp với trình độ phát triển của mỗi trẻ cho trẻ tự trải nghiệm, tìm hiểu, khám phá, nhận thức.

Học tích cực trong giáo dục mầm non được hiểu là trẻ được hoạt động với các đồ vật, đồ chơi cùng mối liên hệ với thực tế và con người trong môi trường gần gũi xung quanh để hình thành nên những hiểu biết của bản thân.

*Học tích cực trong giáo dục mầm non gồm có năm thành phần*

- Các vật liệu được sử dụng theo nhiều cách.
- Trẻ tìm hiểu, thao tác, kết hợp làm biến đổi các vật liệu một cách tự do (sự thao tác).
- Trẻ tự lựa chọn những gì trẻ muốn làm (sự lựa chọn).
- Trẻ mô tả những gì trẻ đang làm bằng chính ngôn ngữ của trẻ (ngôn ngữ).
- Người lớn khuyến khích trẻ nêu vấn đề, giải quyết các tình huống.

*Những biểu hiện tích cực của trẻ*

- Trực tiếp hoạt động với đồ dùng, đồ chơi.
- Tự giải quyết các vấn đề hoặc các tình huống đến cùng.

Phương pháp dạy học tích cực coi trọng việc tăng cường tổ chức các hoạt động của trẻ.

Trẻ phát triển tốt khi được tham gia hoạt động. Trẻ hoạt động càng tích cực thì sự phát triển của trẻ càng nhanh. Phương pháp dạy học tích cực trước hết là thông qua việc tổ chức các hoạt động cho trẻ. Trẻ được cuốn hút vào các hoạt động, được tự tìm tòi, khám phá, trải nghiệm để chiếm lĩnh các tri thức, kĩ năng của cuộc sống.

Ví dụ: Khi sử dụng phương pháp dạy học tích cực cho trẻ làm quen với bất cứ một chủ đề hay một nội dung nào đó, giáo viên cần tổ chức các hoạt động phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ ở từng độ tuổi và theo một trình tự sau:

- Tổ chức các hoạt động quan sát, tiếp xúc với đối tượng nhiều lần bằng sự phối hợp các giác quan (nghe, nhìn, sờ, ngửi, nếm,...).
- Tổ chức cho trẻ thảo luận, nói lên những hiểu biết về chủ đề hay đối tượng mà trẻ đã được hoạt động hay tiếp xúc trực tiếp. Qua đó, hiểu biết của trẻ được củng cố, mở rộng, chính xác hơn và tư duy, ngôn ngữ của trẻ phát triển.
- Tổ chức cho trẻ thực hành thông qua các hoạt động vui chơi, lao động, vẽ, nặn, cắt dán... Nhờ đó, những biểu tượng đã hình thành ở trẻ trở nên đầy đủ, chính xác và sâu sắc hơn. Trẻ cũng được rèn luyện năng lực hành động, giải quyết các tình huống đặt ra trong cuộc sống.

Ví dụ cụ thể: Khi cho trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi hoạt động theo chủ đề Thực vật – “Các lá cây”, giáo viên có thể tổ chức hệ thống các hoạt động sau:

- Cho trẻ đi dạo chơi quanh trường hoặc tham quan vườn cây, công viên. Trẻ quan sát, nhặt lá rơi và chơi với những chiếc lá đó. Từ đó, trẻ có thể thu được những hiểu biết như: có nhiều loại cây và lá cây; có những chiếc lá đổi màu và rụng (Giáo viên cùng tham gia với trẻ).
- Cho trẻ tiếp tục quan sát và thảo luận về đặc điểm của các lá cây. Trẻ sẽ hiểu biết về hình dạng, kích thước, màu sắc của các lá cây (Giáo viên hướng dẫn trẻ).
- Cho trẻ so sánh các đặc điểm chung và riêng, giống và khác nhau của các lá cây (Giáo viên hướng dẫn trẻ).
- Tổ chức cho trẻ đo và đếm các lá cây (Giáo viên và trẻ cùng hoạt động).
- Cho trẻ sắp xếp thành nhóm các lá cây theo các đặc điểm chung mà trẻ đã nhận biết được (Giáo viên và trẻ cùng hoạt động).
- Gợi ý cho trẻ kể chuyện về các lá cây (Trẻ tự kể, giáo viên giúp đỡ).
- Tổ chức các hoạt động âm nhạc (cho trẻ hát về lá cây, cầm lá cây vận động, múa hát...) và chơi trò chơi về lá cây (Giáo viên hướng dẫn trẻ).
- Tổ chức cho trẻ in các lá cây (Giáo viên và trẻ cùng hoạt động).
- Trẻ vẽ các lá cây (Trẻ tự hoạt động).
- Trẻ nặn các hình lá cây (Trẻ tự hoạt động).
- Trẻ dán các lá cây (Trẻ tự hoạt động).
- Tổ chức cho trẻ tạo ra hình cây có lá hoặc tạo ra các bức tranh về cây có lá (Giáo viên và trẻ cùng hoạt động).

v.v...

Giáo viên nên tổ chức các hoạt động trên trong một thời gian nhất định; có thể là 3 – 4 ngày đến 1 tuần tùy theo điều kiện của địa phương và khả năng của trẻ.

### Hoạt động 3

---

ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH CỰC VÀO TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ÂM NHẠC Ở TRƯỜNG MẦM NON (6 tiết)

Mỗi hoạt động giáo dục ở trường mầm non có những nét đặc trưng. Do vậy, khi ứng dụng phương pháp dạy học tích cực vào mỗi hoạt động giáo dục cũng có những yêu cầu riêng. Dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm



**thực tiễn của bản thân, bạn viết ngắn gọn ý kiến của mình theo các yêu cầu sau:**

- Những lưu ý khi vận dụng phương pháp dạy học tích cực khi tổ chức giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non:

- Ứng dụng như thế nào phương pháp dạy học tích cực để tổ chức giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non?

- Các hình thức tổ chức giáo dục âm nhạc sử dụng phương pháp dạy học tích cực:

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về vấn đề này.

#### THÔNG TIN PHẢN HỒI

##### 1. Một số lưu ý khi tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc

- *Xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung, hình thức*

Căn cứ vào các mục tiêu của chương trình giáo dục mầm non để ra, các khu vực, vùng miền khác nhau xác định các mức độ khác nhau.

Lưu ý hơn các mục tiêu trẻ cần đạt như “thích hát, thích nghe nhạc, nghe hát; chăm chú lắng nghe và nhận ra những giai điệu khác nhau của bài hát, bản nhạc; biết vận động theo bài hát, bản nhạc; biết sử dụng dụng cụ âm nhạc, đồ chơi để gõ theo tiết tấu của bài theo hướng dẫn của giáo viên”.

Giáo viên không kì vọng vào các mục tiêu như hát đúng và biết thể hiện sắc thái tình cảm bài hát.

Với vấn đề nghe nhạc có chủ đích thường gặp khó khăn về trang thiết bị âm thanh, ánh sáng, đàn organ điện tử, máy vi tính, khả năng của giáo viên. Do đó, việc tổ chức cho trẻ nghe nhạc sẽ khó hấp dẫn trẻ. Do vậy, việc nghe nhạc cần tổ chức một cách nhẹ nhàng với thời lượng vừa phải, thậm chí ít hơn các nội dung khác. Nên khai thác cho trẻ nghe các bài hát, làn điệu dân ca, hát ru của chính địa phương là tốt nhất.

- *Khai thác hiệu quả đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu sẵn có*

Có thể hiểu nôm na việc tổ chức hoạt động âm nhạc trong giáo dục mầm non là cho trẻ làm quen và “chơi” với các hoạt động ca hát. Việc sử dụng các đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu sẵn có, quen thuộc, gần gũi với trẻ sẽ tạo cho trẻ thêm phần hứng thú tham gia hoạt động bởi các đồ dùng, đồ chơi đó được khai thác trong các trò chơi âm nhạc cụ thể sẽ tạo ra các hiệu

ứng mới, lạ và có thể gây bất ngờ cho trẻ, lấp đầy được những khoảng trống khi thiếu vắng các phương tiện, âm thanh, hình ảnh hiện đại.

Rất nhiều đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu quen thuộc có thể sử dụng vào các trò chơi âm nhạc như các đồ dùng đồ chơi trong danh mục tối thiểu; tre, nứa, hộp nhựa, sắt tây; thậm chí cả thìa, đũa, vung xoong, nồi, chảo và các nguyên vật liệu sẵn có của địa phương. Khi sử dụng, giáo viên lưu ý một số nguyên tắc cơ bản như không sử dụng vật sắc nhọn, độc hại, không đảm bảo vệ sinh; không lạm dụng, tránh tạo nên âm thanh âm ỉ, hỗn loạn.

Nhạc cụ có thể làm một cách rất đơn giản, như các ống tre nứa được cưa dài ngắn khác nhau, hoặc chai lọ (lưu ý dùng vỏ chai dày, khó vỡ). Thậm chí dùng các hộp các tông, sắt tây đựng bánh, kẹo cũng đã tạo lên tiếng kêu sinh động trong hoạt động âm nhạc rồi. Có thể dùng các vật dụng khác để tạo ra các loại nhạc cụ sinh động:

Xúc xắc: Từ một chai nhựa (ví dụ như vỏ chai nước khoáng), cắt lấy một nửa, có thể lấy một đoạn que bằng tre hoặc gỗ xuyên vào giữa hoặc không cần cũng được; đổ các viên bi, hoặc cát hay sỏi... vào với một lượng nhất định, dùng mảnh vải màu chum lên, buộc lại và thắt nơ phía đáy chai cho đẹp. Cầm lắc lên sẽ tạo ra tiếng kêu mà sau này có thể dùng để chơi nhiều trò khác nhau.

Giáo viên có thể sáng tạo ra các “nhạc cụ” từ những đồ dùng, vật dụng tại địa phương mình.

#### – *Sắp đặt khu vực hoạt động âm nhạc*

Giáo viên cùng trẻ bố trí, sắp xếp khu vực hoạt động âm nhạc một cách hài hòa, nhẹ nhàng mà vẫn tạo cho trẻ có một không gian thuận lợi, khuyến khích và tạo cơ hội cho trẻ được hoạt động tích cực, trải nghiệm những cảm xúc tích cực, vui tươi qua các giai điệu, lời ca, trò chơi âm nhạc cũng như giúp trẻ mạnh dạn, tự tin hơn, nói năng, ứng xử lưu loát hơn.

Ngoài đồ dùng, đồ chơi âm nhạc được cấp (nếu có), giáo viên chủ động cùng trẻ và phụ huynh xây dựng các đồ dùng, đồ chơi âm nhạc tự làm bằng các nguyên liệu sẵn có như thanh phách, xúc xắc; khai thác nhạc cụ địa phương (kèn, khèn, sáo,...). Các đồ dùng, đồ chơi âm nhạc có thể sắp xếp theo từng nhóm riêng (nhạc cụ thật – nhạc cụ đồ chơi; nhạc cụ gõ – thổi – gảy) hoặc sắp xếp theo trật tự tùy ý nhưng phải đảm bảo gọn gàng, đẹp mắt và thuận tiện khi giáo viên và trẻ lấy ra sử dụng.

Đồ dùng, trang phục cho hoạt động hát múa, biểu diễn văn nghệ cần lưu ý giàu chất địa phương, đậm đà bản sắc dân tộc.

## 2. Phương pháp tổ chức các nội dung hoạt động giáo dục âm nhạc

### \* *Dạy hát*

Chương trình GDMN mới tạo sự linh hoạt và rất mở trong việc lựa chọn bài hát, giáo viên lựa chọn bài hát theo chủ đề sao cho vừa sức trẻ của lớp mình. Đối với vùng có trẻ dân tộc ít người, khuyến khích trong một năm dạy trẻ một bài hát, bài dân ca đơn giản, nội dung phù hợp với trẻ của địa phương bằng tiếng dân tộc đó (hoặc song ngữ gồm tiếng Kinh và tiếng dân tộc thì càng tốt).

*Khi hướng dẫn trẻ hát, giáo viên cần:*

- Giới thiệu tên bài hát, tác giả. Nếu là dân ca, hát ru thì giải thích cho trẻ đơn giản là bài có nhiều người sáng tác hoặc bài được sinh ra ở vùng miền nào đó (Ví dụ: bài “*Lí cây xanh* – Dân ca Nam Bộ” là do người dân miền Nam sáng tác từ “ngày xưa ngày xưa”, “từ lâu lắm rồi”...).
- Giới thiệu nội dung và tính chất bài hát bằng từ ngữ, hình ảnh gần gũi với trẻ: Giáo viên nên trò chuyện, gợi mở để trẻ hiểu nội dung bài, có thể sử dụng hình ảnh, vật dụng để cho trẻ xem, trẻ nghe; giải thích từ khó có trong ca từ cho trẻ hiểu. Ca từ trong dân ca hay dùng phép ẩn dụ, hư từ. Việc giải thích nghĩa cho trẻ chắc chắn không tránh khỏi vướng mắc. Do vậy, khi chọn dân ca, giáo viên cần tìm hiểu thật kĩ lưỡng trước khi dạy cho trẻ.
- Hát mẫu: Nếu giáo viên không đủ tự tin để hát hay và đúng, tốt nhất hát cùng với giai điệu của đàn hoặc mớ đĩa. Dù khó khăn đến đâu, giáo viên cũng phải luôn ý thức được việc cho trẻ nghe mẫu bài hát một cách chính xác nhất để trẻ cảm thụ được bài hát theo đúng nội dung, tình cảm của bài cũng như từng cung bậc âm thanh của bài, cho dù đó là bài hát đơn giản nhất.
- Trẻ học hát: Tiếp nối các cách dạy, học hát truyền thống, cách tốt nhất để trẻ hướng tới hát đúng bài hát là cho trẻ nghe và hát nhiều lần theo cô, theo giai điệu của bài hát trên đàn organ hoặc băng, đĩa. Trong quá trình cho trẻ hát theo băng đĩa hoặc giai điệu của đàn, giáo viên lắng nghe để phát hiện trẻ hát sai, phát âm sai chỗ nào thì sau khi hát hết bài, giáo viên tập cho trẻ hát lại chỗ đó vài ba lần.
- Ngoài việc lựa chọn các bài hát, bản nhạc của các nhạc sĩ chuyên nghiệp, giáo viên có thể sáng tác hoặc đặt lời theo giai điệu của bài hát, dân ca quen thuộc, đây cũng là một trong những phương pháp hay, sáng tạo và đáng khích lệ. Tuy nhiên, phải tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc về âm vực, nội dung và đặc biệt là dấu giọng, tránh mắc phải sai lầm

khi hát lên thành những biến âm bất lợi. Ví dụ như tiếng không dấu (thanh bằng) mà hát quá cao có thể thành dấu sắc (*thế mà thôi* thành *thế mà thối*); dấu sắc hát đi xuống thành dấu huyền (*buồm căng gió* thành *buồm căng giò*)...

\* *Nghenhạc, nghe hát*

Nghe các bài hát, bản nhạc (sau đây gọi là nghe nhạc) vốn dĩ từ trước đến nay đã được coi là một hoạt động độc lập, là một phần không thể thiếu của một tiết hoạt động giáo dục âm nhạc. Tuy nhiên, để tổ chức một tiết mà nghe nhạc là hoạt động chủ đạo thì lại là khá mới mẻ và khiến không ít giáo viên còn lúng túng khi triển khai nội dung này.

Để tổ chức hoạt động này có hiệu quả, giáo viên cần thực hiện như sau:

– *Lựa chọn bài hát, bản nhạc*

Giáo viên hiểu rõ trẻ sẽ là một thuận lợi lớn trong việc chọn lựa bài nghe cho trẻ. Việc chọn bài hát mới hay đã quen thuộc với trẻ cần được cân nhắc kỹ lưỡng. Nếu là bài hát mới, chưa hề được nghe thì trẻ sẽ có sự hứng thú, tò mò và muốn khám phá. Kết quả trên trẻ có thể thấy rõ khi triển khai thực hiện hoạt động. Tuy nhiên, giáo viên lại phải chuẩn bị nhiều hơn, công phu hơn mới có thể giúp trẻ cảm nhận được bài hát và gọi cho trẻ hiểu được nội dung của bài, cũng như phải có khả năng “vỡ bài” bằng cách xướng âm hay đánh giai điệu trên đàn. Với các bài quen thuộc thì trẻ sẽ có thể “hòa nhập” với bài ngay bằng cách hát theo, làm điệu bộ theo. Tuy nhiên, nó cũng rất dễ gây cho trẻ sự nhàm chán, mất tập trung. Giáo viên cần lưu ý một số điểm khi lựa chọn bài cho trẻ như sau:

- + Bài phù hợp với chủ đề, lứa tuổi và thực tế địa phương; độ dài của bài vừa phải.
- + Không chọn các bài quá dài, bài có tiết tấu, giai điệu khô; bài hát có nội dung nói về chuyện yêu đương, bạo lực...
- + Lựa chọn các bài nghe trong một năm học khác nhau về nội dung, hình thức và thể loại.

– *Lựa chọn hoạt động kết hợp*

Các hoạt động kết hợp nhằm hỗ trợ, bổ sung thêm cho việc tiếp cận, tìm hiểu bài hát, bản nhạc mà trẻ được nghe và giúp cho tiết hoạt động phong phú hơn. Có thể dạy cho trẻ hát chính bài các cháu vừa được nghe; tổ chức trò chơi hướng vào nội dung của bài hoặc sử dụng làm

nhạc nền cho trò chơi; vận động theo bài hát, bản nhạc đó. Phần mở rộng có thể cho trẻ nghe thêm một bài hát, bản nhạc cùng thể loại, cùng vùng miền hoặc khác thể loại, khác vùng miền cho trẻ có những khái niệm so sánh ban đầu.

Giáo viên cần xác định rõ mọi hoạt động kết hợp luôn hỗ trợ cho nội dung chính là nghe nhạc. Điều này rất cần thiết bởi sẽ tránh được sự ô mồm hàng loạt các hoạt động tản mạn và sẽ tạo được điểm nhấn trong tiết hoạt động.

– *Xây dựng hoạt động chi tiết*

Giáo viên có thể vào bài một cách trực tiếp, tức là cho trẻ nghe bài hát ngay. Giáo viên cũng có thể vào bài gián tiếp bằng cách giới thiệu gọi mở bài hát bằng lời, bằng hình ảnh, đồ dùng, đồ vật, thậm chí có thể xây dựng một tiểu phẩm nho nhỏ, ngắn để hướng trẻ vào bài hát chuẩn bị được nghe. Vào bài bằng cách gián tiếp như vậy, thêm vào các câu hỏi gọi mở sẽ kích thích trẻ suy nghĩ, suy đoán, thu hút vào các hoạt động tiếp theo.

Với mỗi bài hát, bản nhạc cụ thể, giáo viên chọn các hình thức cho trẻ tiếp cận như cô hát, mở băng đĩa tiếng/hình, vừa hát vừa múa, vận động. Ở lứa tuổi mầm non, việc bắt trẻ ngồi ngay ngắn từ đầu đến cuối để nghe là không hợp lý bởi sức tập trung chú ý có chủ đích của trẻ có giới hạn về thời gian. Do đó, toàn bộ tiết hoạt động chỉ nên lựa chọn thời điểm thích hợp để cho trẻ nghe trọn vẹn tác phẩm khoảng 2 đến 3 lần. Còn lại, sau mỗi lần nghe hoặc thậm chí sau từng đoạn (nếu như bài hát có nhiều lời hoặc bản nhạc có độ dài đáng kể), giáo viên nên dừng lại trò chuyện với trẻ về bài, để trẻ tham gia vào những hoạt động cụ thể nào đó. Các hoạt động này đều phải có sự tính toán, chuẩn bị từ trước và có những giá thiết xử lý tình huống ngoài chuẩn bị có thể bất ngờ xảy ra trên lớp. Ví dụ như trong những lúc nghe giáo viên hát, xem băng hình, nghe đàn, chơi trò chơi trên lớp, trên máy tính thì trẻ có thể rất hứng thú với việc xem giáo viên vừa hát vừa biểu diễn và chạy lên cùng múa hát với giáo viên. Lúc đó giáo viên sẽ phải dành thời gian cho hoạt động đó nhiều hơn so với giáo án đề ra và có thể giảm thời gian hay cắt bớt đi hoạt động khác; đồng thời mở rộng hình thức đó như thị phạm cho trẻ làm theo các động tác, rồi cùng hát theo...

– *Tổ chức cho trẻ nghe nhạc*

Việc chuẩn bị kĩ lưỡng trước khi cho trẻ nghe nhạc sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ cảm nhận được bài tốt hơn. Lớp học được trang trí một vài thứ khác với mọi ngày, có một vài đồ dùng, vật dụng, tranh ảnh phản ánh nội dung bài; giáo viên mặc trang phục phù hợp nếu có thể. Ví dụ như bài hát về dân ca miền núi, đồng bằng, dân ca các dân tộc... thì mặc giống hoặc mô phỏng cách ăn mặc của vùng miền, dân tộc đó, những bài hát về nghề nghiệp gì thì cũng có thể mặc theo như vậy. Tùy theo điều kiện của địa phương mà phát huy tối đa các thiết bị, nhạc cụ hỗ trợ như âm thanh, đàn, đài, đầu video, máy tính, máy chiếu... bởi nó sẽ rất hữu ích trong tiết hoạt động nghe nhạc này.

Trong quá trình cho trẻ nghe nhạc, tất cả các hoạt động đều phải được triển khai một cách liên hoàn, nhịp nhàng và linh hoạt. Giữa mỗi hoạt động nhỏ cần có sự liên kết hợp lí tránh nhàm chán, đơn điệu, tẻ nhạt. Ví dụ sau khi cô hát cho trẻ nghe 1 – 2 lần, giáo viên cho trẻ đọc lời ca của bài hát, rồi hỏi về nội dung bài, cho trẻ tự đặt tên bài, cho nghe lại, tiếp đến trò chơi, rồi nghe lại bài theo hình thức khác.

Tất cả các hình thức thể hiện đều phải để âm lượng vừa phải, không quá to, không quá nhỏ. Khi giáo viên biểu diễn cần có khoảng cách không gian nhất định giữa giáo viên và trẻ để trẻ đủ tầm quan sát các động tác, cử chỉ, nét mặt của giáo viên.

Gợi ý sắp xếp trật tự hình thức cho trẻ nghe: Ví dụ giáo viên chuẩn bị bài hát có giáo viên hát, đĩa hình, đĩa tiếng ca sĩ hát và giáo viên chơi đàn. Giá sử trong đó đĩa hình ca sĩ hát là hay nhất, phong phú nhất, rồi đến đĩa tiếng, giáo viên đàn, hát. Giáo viên không nên đưa hình thức hay nhất cho trẻ nghe ngay từ đầu bởi sau đó trẻ khó có hứng thú nghe các hình thức khác kém hơn; cũng không nên tự hát từ đầu bởi nếu giáo viên không có giọng hát tốt sẽ làm cho trẻ không cảm nhận được cái hay của tác phẩm ngay từ khi mới tiếp cận, dễ nảy sinh sự mất tập trung chú ý ở trẻ. Do đó, trước tiên nên cho trẻ nghe đĩa tiếng do ca sĩ hát, rồi đến các hình thức khác. Khi đến thời điểm thích hợp nào đó (có thể là lúc trẻ đang rất hào hứng hoặc ngược lại, lúc trẻ sắp giảm tập trung) thì cho trẻ nghe đĩa hình ca sĩ hát.

Cũng cần nhắc lại là giáo viên nhất thiết không được “độc diễn” trong khi cho trẻ nghe nhạc. Khi trẻ nghe nhạc từ băng, đĩa cũng như từ cô biểu diễn, giáo viên luôn quan sát, chú ý thái độ của trẻ, hướng trẻ vào bài, cùng trẻ vận động, múa hát theo nếu trẻ muốn cùng tham gia. Nếu

nhiều trẻ miễn cưỡng nghe hoặc bỏ ra khỏi vị trí, giáo viên có thể chuyển đổi sang hình thức khác chứ không nhất thiết phải cho nghe đủ số lần, như đã chuẩn bị.

*Sau đây là gợi ý một tiết tổ chức hoạt động nghe nhạc cho trẻ*

### Nghe hát: CÒ LÁ (Dân ca Bắc Bộ)

#### *Kết hợp*

- Trò chơi ghép tranh: Cánh đồng quê hương
- Làm quen tiết tấu của bài *Cò lá*

#### 1. Yêu cầu

Cho trẻ làm quen với làn điệu dân ca Bắc Bộ; nhớ tên bài hát *Cò lá* – dân ca Bắc Bộ; biết chú ý nghe nhạc, nghe hát.

#### 2. Chuẩn bị

- Bức tranh cánh đồng lúa với những cánh cò chao lượn.
- Mố, phách, đàn organ.
- đĩa nhạc hòa tấu, đơn ca, tốp ca bài *Cò lá*.
- Một chiếc mố dài bằng vật liệu cứng như bìa, giấy các tông dán/son màu đỏ, có dây đeo vào tai hoặc qua đầu, một túm lông làm đuôi bằng giấy hoặc bông, vải trắng buộc phía sau. Những thứ này có thể dùng cho giáo viên hoặc cháu vào những lúc thích hợp;
- Khoảng 10 – 20 con cò nhỏ nhún gập bằng giấy hoặc vật liệu khác.

#### 3. Gợi ý tổ chức hoạt động

### Hoạt động 1: Trò chơi ghép tranh

Trò chơi có tên gọi *Cánh đồng quê hương*. Hai bức tranh giống hệt nhau được chia thành các mảnh. Số lượng mảnh nhiều hay ít, khó hay dễ tùy thuộc vào lứa tuổi và khả năng của trẻ. Các mảnh có nam châm để dính được lên bảng. Các mảnh của từng bức tranh được đựng vào hai giỏ hoặc khay, rổ. Chia lớp thành hai nhóm. Hướng dẫn và làm hiệu lệnh cho trẻ lên ghép tranh trên bảng. Có thể dùng nhạc của các bài đã học để làm nền cho thêm phần sôi động. Hết nhạc thì tất cả dừng lại. Giáo viên nhận xét, trao thưởng các chú cò nhỏ cho trẻ. Sau đó hỏi gợi mở cho trẻ nhận xét về bức tranh và hướng vào bài nghe.



## Hoạt động 2: Nghe nhạc

Trước tiên cho trẻ nghe đĩa hát đơn ca bài *Cò lả* một lần. Sau đó hỏi 1 – 2 trẻ nhận xét. Sau đó giáo viên giới thiệu đôi nét về bài hát: “là dân ca đồng bằng Bắc Bộ; là điệu hát dân ca được nhiều người biết đến; có giai điệu nhẹ nhàng, êm ái; nội dung bài nói về một số hình ảnh của nông thôn Việt Nam như con cò, cửa Phủ, cánh đồng”. Tiếp theo giáo viên chơi giai điệu bài hát trên đàn organ. Nếu có khả năng thì có thể độc tấu trên đàn. Sau đó đánh từng nhóm 2 nốt hoặc 5 nốt vài lần và gọi trẻ lên đánh lại; giáo viên khích lệ, trao thưởng những chú cò giấy cho trẻ. Lưu ý trò chơi này chỉ giúp cho hoạt động thêm phong phú và trẻ biết giai điệu của bài chứ không nhằm mục đích dạy trẻ chơi đàn. Trò chơi này có thể kéo dài hay ngắn thời gian tùy thuộc vào khả năng của trẻ. Tiếp theo giáo viên vừa múa vừa hát cho trẻ nghe. Giáo viên luôn quan sát, chú ý thái độ của trẻ. Bất cứ trẻ nào muốn tham gia, giáo viên cũng đều khích lệ và hướng cho trẻ cùng múa hát với mình. Sau đó mở nhạc hòa tấu. Trước đó gọi một vài trẻ xung phong lên vận động theo nhạc của bài *Cò lả*. Giáo viên khích lệ, trao thưởng. Cuối cùng cho trẻ xem video bài *Cò lả*.

## Hoạt động 3: Làm quen tiết tấu bài *Cò lả*

*Cò lả* là điệu hát phổ biến ở hầu hết các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ. Mỗi địa phương hát có một số chi tiết khác nhau. Đặc biệt là một số ca sĩ chuyên nghiệp có khắc họa đậm nét hình ảnh cò bay qua những nét giai điệu luyến láy, nhấn nhá. Tuy nhiên, với trẻ thì chỉ cần tiếp cận với âm hình tiết tấu giản lược:



Giáo viên chia thành 2 mô típ và gõ thị phạm để cho trẻ gõ theo:

1)



2)



Để gõ tiết tấu này một cách dễ dàng, ta chỉ việc vừa hát, vừa gõ theo tiết tấu là được. Khi trẻ đã quen, có thể gõ theo tiết tấu cả bài hát.

Kết thúc tiết hoạt động, mở bài *Cò lả*, cả cô và cháu có thể cùng hát theo.

\* *Vận động theo nhạc*

Thể hiện sự vận động theo các phương tiện diễn tả âm nhạc (độ cao thấp, nhanh chậm, mạnh nhẹ... của âm thanh) bằng những động tác đơn giản như lắc – gật đầu, chạy, nhảy, dậm chân, giơ – hạ tay, chân... chính là sự vận động theo nhạc. Đây là hình thức sơ khai, đơn giản của nghệ thuật múa.

Cho trẻ vận động theo nhạc nhằm giúp trẻ cảm nhận và thể hiện nhịp điệu âm nhạc bằng các vận động của cơ thể phù hợp với nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. Điều này sẽ giúp trẻ có cơ hội thể hiện sự sáng tạo trong hoạt động âm nhạc.

*Để tổ chức tốt hoạt động này, giáo viên thực hiện như sau:*

- Xác định nội dung lời ca của bài hát: Căn cứ vào nội dung của bài, giáo viên phác họa một số động tác vận động hợp lí và nhẹ nhàng, có thể minh họa một hình ảnh nào đó trong bài.
- Xác định tính chất của bài, tốc độ (nhịp độ) của bài: Điều này đặc biệt quan trọng vì các động tác vận động phải hài hòa, phù hợp với giai điệu, tiết tấu của bài hát. Một bài nhanh – vui không thể có những động tác chậm chạp; ngược lại, một bài vừa phải – nhẹ nhàng không thể có những động tác hối hả được.
- Phần Giáo dục phát triển vận động hỗ trợ tích cực cho hoạt động vận động theo nhạc. Giáo viên lựa chọn các động tác để áp dụng vào một số bài có tính chất phù hợp.

Giáo viên cho trẻ đứng thành vòng tròn, vòng cung hoặc đội hình thể dục và giữ một khoảng cách nhất định giữa giáo viên và trẻ để có thể bao quát được trẻ và trẻ cũng dễ theo dõi và làm theo động tác của giáo viên.

Khi trẻ làm tốt các động tác vận động đơn giản, giáo viên hướng dẫn cho trẻ múa một số động tác cơ bản và khích lệ trẻ sáng tạo bằng những động tác của chính mình.

*Ví dụ: Vận động theo bài hát “Mấy chú ngan con” (Nhạc: Phan Trần Bảng; Lời: Phỏng ý thơ Ngô Quân Miện)*

Mấy chú ngan bé tí xâu bằng những quả chuối  
 con con vàng có đốm đen đen, chúng luôn kêu kêu  
 lừ lừ. Kêu kêu cà kuu kuu cà kuu. Kêu kêu cà kuu  
 kuu cà kuu. Hèn cất tiếng gọi ngan con. Chúng  
 nghiêng cổ xâu đôi chút. Vừa chạy vừa kêu  
 kuu cà kuu. Chúng vừa chạy vừa kêu kuu cà kuu.

Bài hát nói về những chú ngan bé xíu đang đi lại nhảy nhót vui chơi. Giáo viên cho trẻ làm các động tác như sau:

**Động tác 1:** *Mấy chú ngan bé tí xâu bằng những quả chuối con con.*

Hai tay để thẳng cổ tay dựng, hai chân hơi chùng đi tại chỗ kết hợp vai hơi nghiêng.

- + Giáo viên thực hiện vận động một lần.
- + Trẻ vận động theo giáo viên ghép cùng câu hát.

**Động tác 2:** *Vàng có đốm đen đen, chúng luôn kêu kêu lừ lừ*

Bước chân trái chéo về phía trước chống gót chân, hai tay vỗ 1 nhịp kết hợp nghiêng đầu về bên trái rồi đổi sang bên phải làm giống như bên trái

- + Trẻ vận động minh họa cùng giáo viên.
- + Giáo viên cho trẻ kết hợp 2 động tác (1 – 2 lần).

**Động tác 3:** *Kuu kuu cà kuu kuu cà kuu, Kuu kuu cà kuu kuu cà kuu.*

Tay phải để gần miệng vẩy vẩy giống mỏ ngan, còn tay trái để ra đằng sau lưng, lòng bàn tay ngửa, chân nhún theo nhịp nghiêng người từ trái sang phải rồi từ phải sang trái.

- + Trẻ vận động minh họa cùng giáo viên 1– 2 lần.

Động tác 4: *Em cất tiếng gọi ngan con. Chúng nghiêng cổ rúu đôi chân.*

Hai tay làm giả động tác gọi ngan con nghiêng người sang bên trái đồng thời bước chân trái lên phía trước sau đó đổi bên.

- + Trẻ vận động minh họa cùng giáo viên 1– 2 lần.

Động tác 5: *Vừa chạy vừa kêu káu cà káu, chúng vừa chạy vừa kêu káu cà káu.*

Hai tay vung vẩy chân hơi nhún và chạy vòng quanh tại chỗ.

- + Giáo viên cho trẻ tập ghép hai động tác sau 1– 2 lần.

- + Giáo viên cùng trẻ làm từ đầu đến cuối bài theo nhạc (có lời hát).

#### \* Trò chơi âm nhạc

Một trong những cách cho trẻ làm quen với âm nhạc hiệu quả là tổ chức các trò chơi âm nhạc cho trẻ tham gia. Thông qua trò chơi, trẻ trực tiếp thực hiện và cảm nhận sự nhanh chậm, cao thấp, to nhỏ của âm thanh một cách tự nhiên nhất. Bên cạnh đó, tổ chức cho trẻ tham gia chơi không những giúp trẻ cảm nhận về âm thanh âm nhạc tốt hơn mà nó còn giúp trẻ phát triển trên nhiều lĩnh vực khác nữa. Lúc tham gia chơi, trẻ được hòa vào với không khí chung của nhóm, lớp, được vận động, sáng tạo. Tổ chức mỗi trò chơi, giáo viên nên chọn một nội dung nhỏ làm chủ đạo, từ đó phối hợp với 1– 2 nội dung là cùng, tránh ôm đồm để dẫn đến việc chơi xong trẻ không đọng lại gì cho dù tham gia hoạt động đủ thứ.

Có nhiều loại trò chơi âm nhạc, trong đó các trò chơi cho trẻ làm quen với cao độ và tiết tấu sẽ giúp trẻ bước đầu làm quen và cảm thụ âm nhạc một cách thuận lợi nhất. Khi tổ chức chơi, giáo viên giới thiệu trò chơi; phổ biến cách chơi một cách ngắn gọn, rõ ràng và chơi mẫu cho trẻ xem trước.


*Ví dụ: Trò chơi “Âm thanh của bé”*

Mục đích: Cho trẻ làm quen với tiết tấu đơn giản và phân biệt âm thanh phát ra từ vật có chất liệu khác nhau.

Chuẩn bị: Một miếng gỗ hoặc tre, một bát ăn bằng inox, một ca nhựa, một trống cơm, một đôi đũa, một dải lụa hoặc khăn quàng cổ nhỏ nhẹ (dùng để bịt mắt).

Cách chơi: Xếp các đồ lần lượt theo thứ tự từ trái sang phải như sau: Gõ – ca – trống – bát. Giáo viên dùng đũa đánh mẫu tiết tấu từ dễ đến khó, mỗi tiết tấu gọi 1 đến 2 trẻ lên hỏi gõ vào đồ vật nào, rồi để trẻ gõ lại. Khi trẻ nghe quen thì bịt mắt bằng dải lụa để trẻ gõ theo.

Tiết tấu 1: giáo viên có thể gõ theo nhiều âm thanh khác nhau.




Gõ   gõ   trống

Hoặc:        Ca   ca   bát

Gõ   ca   bát

Tiết tấu 2:



Gõ ca ca bát

Hoặc:        Gõ trống trống bát

Gõ ca trống bát

Khi trẻ chơi quen, giáo viên gọi một trẻ lên tự sáng tạo các tiết tấu của riêng mình rồi mời trẻ khác lên gõ lại.

*Phối hợp với các hoạt động khác*

Việc dùng các phương tiện diễn tả âm nhạc như một công cụ hữu hiệu để kết hợp với các hoạt động giáo dục khác như làm quen với toán, chữ viết, môi trường, kết hợp vận động... đã trở nên phổ biến trong các hoạt động giáo dục.

Ví dụ trong hoạt động làm quen với toán, ta có thể sử dụng âm nhạc giúp trẻ làm quen với các con số một cách tự nhiên, nhẹ nhàng thông qua các trò chơi với lời ca có số, số người tham gia... Nếu như có thêm phần âm nhạc cho các hoạt động phát triển thể chất thì các vận động của trẻ sẽ trở lên dễ dàng và giúp trẻ học hứng thú hơn nhiều. Giáo viên có thể mở những đoạn nhạc có tiết tấu nhịp nhàng cho các vận động chạy, nhảy, hay nhạc vui nhộn hoặc nhẹ nhàng cho các hoạt động tĩnh. Với các hoạt động phát triển ngôn ngữ, sử dụng âm nhạc làm nền khi cô, trẻ kể chuyện, đọc thơ sẽ hỗ trợ cho giọng đọc của cô và làm cho câu chuyện, bài thơ trở nên thú vị hơn rất nhiều.

Âm nhạc như làm nền cho các hoạt động, như phương tiện tiếp cận các khái niệm, các hình ảnh, các hoạt động một cách nhẹ nhàng, vui vẻ phù hợp với trẻ mầm non. Tuy nhiên, nếu quá lạm dụng âm nhạc vào các hoạt động khác sẽ có thể khiến trẻ không tập trung với hoạt động đó. Do vậy, mỗi khi đưa âm nhạc kết hợp với các hoạt động khác, giáo viên cần cân nhắc kỹ lưỡng dung lượng cần thiết và phù hợp.

Điểm đáng chú ý ở đây là trong một tiết hoạt động âm nhạc, giáo viên không nhất thiết phải thực hiện đầy đủ các nội dung trên và theo đúng trình tự mà có thể thực hiện một cách linh hoạt trên cơ sở kế hoạch lâu dài, tổng thể trong một kì, một năm, đảm bảo tiếp cận được kết quả mong đợi như mục tiêu chương trình.

### 3. Các hình thức tổ chức giáo dục âm nhạc ở trường mầm non

#### \* *Hoạt động dạy học*

Hoạt động giáo dục âm nhạc là hoạt động thường mang tính sôi động, kích thích tích cực của trẻ – đây là yếu tố quan trọng trong việc sử dụng phương pháp dạy học tích cực phù hợp với đặc thù bộ môn và có sự phối hợp nhịp nhàng giữa động và tĩnh, giữa giai điệu êm dịu nhẹ nhàng với giai điệu sôi động, vui tươi.

Khi trẻ chưa biết bài hát hay kiến thức, kỹ năng hoạt động âm nhạc nào đó, giáo viên sẽ tổ chức hoạt động dạy học cho trẻ. Giáo viên lựa chọn nội dung trọng tâm và các nội dung kết hợp để thông qua một hoạt động học, trẻ tiếp thu được lượng kiến thức nhất định.

Đối với hoạt động giáo dục âm nhạc, các nội dung kết hợp nên hướng vào nội dung trọng tâm để thông qua đó tạo cho trẻ vừa hứng thú vui chơi, vừa yêu cầu nắm bắt một vài vấn đề như tên bài hát, thể loại bài là dân ca hay thiếu nhi<sup>1</sup>; hay cảm nhận nhịp điệu, tiết tấu của bài, biết được một vài động tác vận động theo bài, thuộc lời ca. Có những nội dung kết hợp như vận động theo nhạc, trò chơi âm nhạc, nghe nhạc. Bên cạnh đó, khi một trong các nội dung này được coi là trọng tâm thì hát cũng có thể là một nội dung kết hợp.

---

<sup>1</sup> Trên thực tế, có những bài hát viết lời cho thiếu nhi trên một làn điệu dân ca nào đó hoặc bài dân ca dành cho thiếu nhi. Do đó, việc phân biệt bài hát dân ca hay thiếu nhi chỉ mang tính tương đối.

Ví dụ:

- Hoạt động: Hát  
Nội dung kết hợp: + Vận động theo nhạc  
+ Nghe nhạc
- Hoạt động: Hát  
Nội dung kết hợp: + Trò chơi âm nhạc  
+ Vận động theo nhạc
- Hoạt động: Nghe nhạc  
Nội dung kết hợp: + Hát  
+ Trò chơi âm nhạc

...

Giáo viên chủ động sắp xếp trình tự hoạt động theo chủ đích của mình và mức độ cảm nhận, hứng thú của trẻ.

\* *Hoạt động âm nhạc mọi lúc mọi nơi*

Trong điều kiện cho phép, giáo viên cho trẻ hoạt động âm nhạc thông qua việc sử dụng nhạc làm nền, làm hiệu lệnh hay trẻ múa, hát trong những thời gian thích hợp để giúp trẻ vừa được chơi vui vừa ôn luyện lại những bài hát, trò chơi đã được học.

Sử dụng âm nhạc làm nền, làm hiệu lệnh: Bộ đĩa *Dân ca, hát ru* và bộ đĩa *Nhạc không lời dành cho trẻ mầm non trong Danh mục thiết bị, đồ dùng đồ chơi tối thiểu cho lứa tuổi mẫu giáo 5 tuổi* sẽ rất hữu ích cho các hoạt động âm nhạc này. Giáo viên lựa chọn các bài hát, bản nhạc nhẹ nhàng, mở đĩa với âm lượng nhỏ để làm nền khi trẻ ăn, lúc đi ngủ trưa hoặc trong khi cô và trẻ kể chuyện, đọc thơ. Mở các đoạn nhạc làm hiệu lệnh khi tập trung cả lớp, giờ ăn, giờ ngủ và giờ chuẩn bị ra về. Mở các đoạn nhạc vui nhộn, nhịp đi (hành khúc) cho trẻ vận động, tập thể dục.

Trong khi hoạt động ngoài trời, trẻ cùng giáo viên hát các bài đã học, chơi kết hợp hát đồng dao, hát các bài dân ca quen thuộc của vùng, miền đó. Tại góc âm nhạc trẻ có thể biểu diễn tùy ý trong thời gian hoạt động góc hoặc chơi tự do buổi chiều.

\* *Biểu diễn văn nghệ*

Gồm có biểu diễn sau mỗi chủ đề và biểu diễn vào các ngày lễ hội. Thông qua biểu diễn văn nghệ, trẻ được thêm một dịp củng cố, rèn luyện các kĩ

năng hoạt động nghệ thuật. Đây cũng là dịp để trẻ được trải nghiệm những cảm xúc mới mẻ, tăng cường khả năng cảm thụ âm nhạc, mở rộng nhận thức cho trẻ. Biểu diễn còn giúp trẻ tăng thêm sự mạnh dạn, tự tin trình bày trước người khác cũng như sự phối hợp giữa các thành viên trong nhóm.

– Biểu diễn văn nghệ theo chủ đề

Cuối mỗi chủ đề, giáo viên khuyến khích trẻ thể hiện lại những bài hát, điệu múa, trò chơi, bài thơ, câu đố có liên quan đến chủ đề đã học. Có cùng tham gia với trẻ dưới hình thức biểu diễn văn nghệ. Nếu thời gian chủ đề dài 4 tuần trở lên thì giáo viên tổ chức hai lần sinh hoạt văn nghệ này. Nếu thời gian dành cho một chủ đề ngắn hơn thì chỉ cần tổ chức một lần là đủ.

Trước khi tổ chức biểu diễn văn nghệ theo chủ đề khoảng 2–3 ngày, giáo viên có một số chuẩn bị nhẹ nhàng như dặn trẻ hôm đó ăn mặc đẹp hơn, sạch sẽ hơn. Giáo viên cùng trẻ sử dụng nguyên vật liệu sẵn có để tạo ra một vài sản phẩm trang trí lớp và góc âm nhạc nhằm nhấn mạnh nội dung chủ đề hơn.

– Biểu diễn văn nghệ trong dịp lễ hội

Lễ hội trong một năm học ở trường mầm non thường có:

- + Ngày hội đến trường.
- + Trung thu.
- + Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.
- + Tết và mùa xuân.
- + Ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6.

Ngoài ra còn có các ngày lễ hội quốc tế, quốc gia hay địa phương mà tùy từng điều kiện, từng chủ đề trọng tâm mà nhà trường tổ chức cho trẻ.

Để tổ chức hoạt động biểu diễn văn nghệ trong lễ hội hiệu quả, giáo viên chú ý một số điểm sau:

- + Tiết mục: Nội dung phù hợp với chủ đề. Các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, múa phụ họa... xen kẽ hài hòa. Lưu ý phần mở màn, phần kết và phần nhấn (cao trào) trong chương trình.
- + Trang phục: Màu sắc nên tươi sáng, có thể sặc sỡ, hạn chế dùng gam màu tối, xỉn, chú ý bản sắc vùng miền, dân tộc. Đối với lứa tuổi mầm non, trang phục cho trẻ tuyệt đối không hở hang, trông rất phản cảm; cụ



thể không hở hết phần lưng, không hở bụng, hở rốn. Trang phục phải phù hợp với nội dung của tiết mục biểu diễn.

- + Đạo cụ, âm thanh, ánh sáng và các thiết bị khác: Khi xây dựng tiết mục văn nghệ, giáo viên cần lên kịch bản cụ thể, chi tiết kể cả việc phối hợp âm thanh, ánh sáng và sử dụng đạo cụ thế nào. Trong điều kiện khó khăn, nhà trường tổ chức với quy mô nhỏ gọn nhưng vẫn tạo điều kiện cho tất cả trẻ được tham gia bằng cách tổ chức tại các lớp học; ngoài ra, chọn một vài tiết mục cho trẻ cùng cô biểu diễn trong lễ mít tinh toàn trường.

#### Hoạt động 4

---

ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH CỰC VÀO TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TẠO HÌNH CHO TRẺ Ở TRƯỜNG MẦM NON (6 tiết)

Bạn đã từng tổ chức các hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non, hãy nhớ lại và viết ra suy nghĩ, hiểu biết của mình để thực hiện một số yêu cầu sau:

Liệt kê các bước tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non.

Phương pháp dạy học tích cực được ứng dụng vào tổ chức hoạt động tạo hình thế nào cho hiệu quả?

## THÔNG TIN PHẢN HỒI

### 1. Các bước cơ bản để tổ chức tốt hoạt động tạo hình

#### \* *Hướng dẫn trẻ quan sát*

- *Chuẩn bị đồ dùng để quan sát: Đồ dùng, đồ vật theo nội dung, có thể là ảnh, tranh, mô hình, đồ vật hay sản phẩm tạo hình của cô giáo hoặc của trẻ. Cần lưu ý:*
  - + Đồ dùng, đồ vật cho trẻ quan sát cần đẹp, điển hình, không nên quá nhiều, mà tập trung vào “kiến thức nổi bật” và các phương pháp hướng dẫn như: hình dáng, đường nét, sắp xếp / bố cục hay màu sắc. Tuy nhiên nên có đồ dùng hoặc đồ vật để trẻ so sánh, tìm ra sự giống nhau hay khác nhau của cách thể hiện qua các hình ảnh, cách sắp xếp hoặc cách vẽ màu, nhằm gợi ý, khích lệ trẻ tạo hình khác theo ý thích của mình (không giống nhau).
  - + Trình bày đồ dùng khi cho trẻ quan sát, cần lưu ý:
    - Dán, treo, đặt vừa tầm nhìn của trẻ (tránh xa quá).
    - Giới thiệu theo đơn vị kiến thức (lần lượt theo trình tự bài học) hoặc trình bày cùng một lúc (đối với bài cần có sự so sánh, tổng hợp).
    - Sắp xếp đồ dùng cần thoáng, dễ nhìn, thể hiện rõ bố cục – giữa tranh, ảnh to, nhỏ; màu đậm, màu nhạt đan xen để trẻ dễ nhìn.
  - *Hướng dẫn trẻ quan sát, cần lưu ý:*
    - + Mục đích của quan sát không những để trẻ hiểu mà còn cảm thụ vẻ đẹp của đối tượng.
    - + Hướng dẫn trẻ quan sát từ bao quát đến chi tiết – từ cái lớn trước (cái chung mang tính tổng thể), sau mới đến bộ phận, chi tiết để nắm được cấu trúc của đối tượng: hình dáng chung, các bộ phận, màu sắc,... thể hiện:
      - Từ hình – dáng chung (với vẽ mẫu, vẽ trang trí);
      - Từ các hình ảnh chính và sắp xếp hình ảnh của đề tài (với vẽ tranh);
    - + Gợi ý trẻ quan sát bằng các câu hỏi sát nội dung, vừa tầm, tránh dùng từ khó hoặc mang tính chuyên môn như: “bố cục”, “luật xa gần”,...
    - + Tạo điều kiện cho trẻ so sánh, giúp chúng nhận ra đặc điểm của đối tượng (to, nhỏ, cao, thấp,...).
    - + Liên hệ với cuộc sống nhằm cung cấp thêm cho trẻ những hiểu biết hơn có liên quan đến đối tượng.

Ví dụ: Cây có *tán lá* hay *vòm lá*; *cành, nhánh, gốc...*; Con chim dùng *mỏ* (không gọi là *mồm*) để bắt mồi, để ăn; Con chó thì dùng *mồm* để ăn; Với con người thì gọi là *miệng*, hay *mồm*; *Chỗ cao nhất của núi*, có nhiều tên gọi, như: *ngọn núi, đỉnh núi, chóp núi* hay *đầu núi*. Ngược lại, *chỗ cao nhất của cây* chỉ có một từ là *ngọn cây*, mà không gọi là *đầu, chóp...* cây. Và *đỉnh đầu* là nơi cao nhất của người, không gọi là *ngọn người* được. Một *quá* núi gồm có: *sườn núi, đỉnh núi* và *chân núi*. Nhưng nhiều *quá* núi *sắt, chạy thành hàng dài* thì gọi là *dãy núi* (liên hệ với *dây bàn* cho trẻ dễ nhìn thấy, dễ hiểu). Như vậy, giáo viên cần tìm hiểu thực tiễn cuộc sống để liên hệ, mở rộng nhằm cung cấp thêm kiến thức có liên quan, đồng thời tạo cho bài dạy phong phú, trẻ học vui hơn và tiếp nhận thêm những điều bổ ích.

- Tạo điều kiện cho trẻ trực tiếp tiếp xúc với sự vật, đồ vật như: quan sát, sờ nắn, ngửi, ném, nghe, rồi nêu nhận xét và nói về đối tượng trước khi tạo hình. Để quá trình nhận thức sâu sắc hơn, giáo viên yêu cầu trẻ nêu đặc điểm, hoặc giải thích, giảng giải, lí giải vì sao lại nhận xét như vậy. Cần tận dụng khung cảnh của xung quanh gần gũi với trẻ: thôn, xóm, vườn trường,... cho trẻ quan sát, nhận xét giúp trẻ hiểu thêm về thế giới thiên nhiên, làm giàu cảm xúc cho trẻ
- Khi cho trẻ quan sát, giáo viên không nên nói nhiều, nói hộ trẻ mà để trẻ tự xem, quan sát, nhận xét và nêu lên sự vật, hiện tượng trẻ đang quan sát. Giáo viên sử dụng các câu hỏi gợi ý nhằm hướng sự chú ý của trẻ vào những điểm cần cho trẻ quan sát.
- Hệ thống câu hỏi khi cho trẻ quan sát phải hướng tới vẻ đẹp, hình dáng, màu sắc tổng thể của đối tượng đó

\* *Hướng dẫn trẻ cách vẽ, nặn, xé dán, xếp hình*

- *Hướng dẫn chung*

Khi trẻ quan sát và nhận biết được đối tượng, sau đó giáo viên hướng dẫn trẻ thực hành. Hướng dẫn trẻ thực hành cũng xuất phát từ *bao quát đến chi tiết* – từ các hình mảng lớn sau đến bộ phận, chi tiết. Thường tiến hành như sau:

Trẻ cùng cô giáo trao đổi cách làm, cùng tham gia làm mẫu hay thực hiện các động tác quen thuộc để nhắc lại

*Lưu ý:*

Sử dụng giấy: Dựa vào cấu trúc của đối tượng yêu cầu trẻ thực hiện trên nền giấy để ngang hay dọc cho hợp lý.

Ví dụ: Với chân dung, lọ hoa,... nên để giấy dọc; với phong cảnh vẽ trên giấy để ngang sẽ dễ vẽ hình và cảnh rộng hơn,...

Vẽ, xé dán, nặn các bộ phận lớn trước sao cho vừa, tránh to hay nhỏ quá.

Tìm các chi tiết cho đối tượng sau. Có thể *tìm thêm các hình ảnh phụ* sao cho sát nội dung, đồng thời tạo cho sản phẩm đa dạng phong phú hơn. Ví dụ: Vẽ gà, có thể thêm ông mặt trời; Vẽ, xé dán phong cảnh, có thể thêm cây, hàng rào, hoa,... Nặn con vật, có thể nặn thêm một vài con nữa để thành đàn và sau đó tạo dáng cho sinh động,...

– *Hướng dẫn trẻ thực hành*

Muốn có sản phẩm đẹp, hợp nội dung, giáo viên cần quan sát khi trẻ thực hành để gợi ý, bổ sung sao cho phù hợp với nội dung và bố cục của mỗi bài, với khả năng cảm nhận của từng trẻ, *không nên áp đặt, không chung chung*. Như vậy sản phẩm của trẻ sẽ đa dạng, phong phú tuy cùng một đề tài.

+ *Về cách dùng màu*

- *Với vẽ, xé dán, nặn:* Nên cho trẻ dùng màu tự do, không nhất thiết nước phải là màu xanh nước biển; lá phải là màu xanh lá cây,... Nên cho trẻ biết nếu lá là *màu xanh non* – đây là cây mùa xuân; *màu xanh đậm* – cây mùa hè; *màu vàng* – cây mùa thu; *màu cam hay đỏ* – cây mùa đông,... Cũng như vậy: Nếu trời *màu xanh* – đó là trời buổi sáng trong xanh; *màu tím* – trời *mùa thu* hay *sắp có mưa*; *màu đỏ* – trời lúc *hoàng hôn*...; Với nặn, có thể dùng đất một màu hay mỗi bộ phận một màu khác nhau. Dựa vào thực tế mỗi sản phẩm, giáo viên gợi ý để dần dần trẻ hiểu về “ý nghĩa” của màu sắc, đồng thời cung cấp thêm cho trẻ hiểu và cảm xúc màu sắc của tự nhiên.
- *Màu cần có đậm, có nhạt:* các màu khác nhau lại có đậm nhạt khác nhau sẽ làm cho sản phẩm thêm rục rịch, đó là điều mà trẻ rất thích thú.

+ *Vẽ màu vào hình, cần hướng dẫn trẻ:*

- Vẽ màu xung quanh trước, ở giữa sau;
- Vẽ màu sát nét vẽ;
- Vẽ kín hình;
- Có màu đậm, màu nhạt;

- Dựa vào màu ở hình vẽ trước để tìm chọn màu tiếp sau ở hình bên cạnh.  
Thực chất cách hướng dẫn trên nhằm tạo cho trẻ nếp nghĩ để lựa chọn màu trước khi vẽ, đồng thời tập cho trẻ tiếp cận với phương pháp làm việc – có trước, có sau.
- + Về sử dụng ngôn ngữ thích hợp khi hướng dẫn trẻ hoạt động tạo hình  
Giáo viên cần biết và tìm ngôn ngữ thích hợp khi hướng dẫn. Ví dụ:
  - Hình giống quả dưa chuột (dưa leo), mà không dùng từ hình ô van hay bầu dục khi vẽ cái miệng bát, miệng lọ.
  - Hình giống quả ớt cong khi giới thiệu cách vẽ cái sừng trâu.
  - Hình giống quả quýt khi hướng dẫn vẽ đầu con gà,... rất cụ thể về hình (to, nhỏ) và là từ quen biết với trẻ.
  - Vẽ màu thay đổi (khác nhau) ở các hình, không nên dùng thuật ngữ phối màu hay hài hòa,...
- \* Tổ chức đánh giá sản phẩm tạo hình của trẻ  
Tổ chức đánh giá sản phẩm cho trẻ luôn là khâu cuối của một hoạt động tạo hình dù hoạt động này được tổ chức trong giờ học hay là trong các góc, trong hoạt động tại các thời điểm trong ngày khác. Giáo viên thường hay ngại tổ chức đánh giá sản phẩm hoặc làm qua loa, đại khái. Chính vì vậy, giáo viên cần nắm rõ mục đích và biết cách tổ chức đánh giá sản phẩm khoa học.
  - Đánh giá sản phẩm tạo hình của trẻ nhằm mục đích:
    - + Nhìn lại kết quả hướng dẫn của cô giáo để bổ sung cho các bài tiếp theo.
    - + Nhìn thấy được khả năng tiếp nhận của trẻ, trong đó có:
      - Mức độ lĩnh hội kiến thức: tốt, khá, trung bình, chưa đạt yêu cầu;
      - Khả năng sáng tạo (khác sự hướng dẫn của cô giáo) và cảm nhận của trẻ;
      - Chọn ra các sản phẩm đẹp, chưa đạt yêu cầu để làm đồ dùng dạy – học hoặc trưng bày ở góc học tập, trang trí lớp, hay tham gia triển lãm (ở trường, ở phòng giáo dục,...).
    - + Động viên khích lệ trẻ hứng thú trong học tập.
  - Tổ chức đánh giá sản phẩm
    - + Tổ chức đánh giá sản phẩm cần trình bày khoa học, thể hiện ở:
      - Trình bày đẹp, cô trọng tâm theo ý định của cô giáo, như: xếp, dán các sản phẩm theo thứ tự: đẹp, khá, đạt hoặc chưa đạt yêu cầu;

- Sắp xếp, dán sản phẩm vừa tầm nhìn của trẻ. Có thể: dán lên bảng lớp hay căng dây xung quanh lớp; Bày lên bàn (với nặn, xếp hình) hay yêu cầu trẻ cầm bài đứng trước lớp,...

+ Gọi ý cho trẻ nhận xét, chọn ra sản phẩm đẹp theo ý thích của mình.  
Ví dụ:

- Hình vẽ (rõ, đủ các bộ phận);
- Hình dáng (động, phù hợp với hoạt động: đi, đứng, chạy,...).
- Sắp xếp hình trong tờ giấy (vẽ, xé dán: vừa, to, nhỏ, cân đối, lệch,...).
- Xếp hình nặn thành đề tài.
- Có thêm hình ảnh khác phù hợp với nội dung.
- Màu sắc tự do, tươi sáng.

+ Dựa vào sự chuẩn bị của mình, cùng với nhận xét của trẻ (có những ý mới khác với ý định của cô giáo), cô giáo điều chỉnh và đưa ra nhận xét chung về kết quả hoạt động tạo hình của lớp.

+ Khen ngợi, động viên trẻ có sản phẩm đẹp và những trẻ có tiến bộ.

Tổ chức đánh giá sản phẩm của trẻ chủ yếu nên động viên, khích lệ để tất cả trẻ đều phấn khởi trước những sản phẩm mà mình làm ra.

## 2. Ứng dụng phương pháp dạy học tích cực vào tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non

\* *Gợi ý cách thức lựa chọn nội dung, nguyên vật liệu cho hoạt động tạo hình*

Đây là hoạt động mà giáo viên quan tâm nhất, được giáo viên đầu tư công sức, trí tuệ và các hoạt động học tạo hình có chủ đích được giáo viên thiết kế kế hoạch tổ chức để hoạt động học đạt mục tiêu đã đề ra. Giáo viên mầm non hiện nay đặc biệt là giáo viên vùng khó, chưa thật tự tin khi tiến hành tổ chức các hoạt động học. Những câu hỏi luôn đặt ra:

- Có còn các loại tiết dạy tạo hình như chương trình cải cách nữa không?
- Phương pháp tiến hành giờ học tạo hình hiện nay có gì khác trước?
- Nguyên vật liệu có thể dùng nhiều loại trong một giờ học được không?
- Hướng dẫn làm mẫu của giáo viên có gì khác chương trình cải cách?

Những câu hỏi đó luôn được đặt ra và làm giáo viên thấy do dự và chưa thật sự tự tin với thiết kế tổ chức giờ tạo hình.

Để làm điều này, trước hết giáo viên phải hiểu là hoạt động học tạo hình bắt nguồn từ nhiều yếu tố:

- Hứng thú và khả năng của trẻ.
- Điều kiện thực tế của nhà trường, của lớp: Chủ đề lớp đang tiến hành, nguyên vật liệu của nhà trường, của lớp có những gì?
- Khả năng, trình độ của giáo viên.

Như vậy, để xác định nội dung, lựa chọn nguyên vật liệu nào cho hoạt động nào giáo viên cần xác định 3 yếu tố trên. Đây là sự khác biệt lớn nhất mà chương trình giáo dục mầm non mới mang lại cho giáo viên sự chủ động và phát huy mạnh khả năng của trẻ, sự sáng tạo của giáo viên khi thực hiện chương trình. Tạo hình là một hoạt động đặc trưng, là “mảnh đất màu mỡ” để giáo viên phát huy sự chủ động, sáng tạo của mình. Với một đề tài nhưng có nhiều cách tổ chức giờ học tạo hình, tùy vào điều kiện và nhu cầu của trẻ cũng như mục đích mà giáo viên có thể lựa chọn hình thức, chất liệu để tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ.

Ví dụ: trong chủ đề Gia đình.

*Đề tài: Vẽ chân dung mẹ*

Cho trẻ vẽ chân dung mẹ bằng màu nước khi trẻ của lớp biết cách sử dụng bút lông, màu nước trước đó và lớp phải có màu nước.

Cho trẻ vẽ chân dung mẹ trên nhiều chất liệu: vẽ chân dung mẹ trên nền tranh đất, vẽ trên chất liệu vải bố, lớp có vải và khung để căng vải cho trẻ vẽ.

Cho trẻ vẽ chân dung mẹ bằng bút sáp trên giấy A3, A4, hoặc bằng 1/2 khổ giấy A4 khi ở lớp chỉ có giấy A4 và bút sáp.

Cho trẻ vẽ chân dung mẹ với chất liệu bút sáp và làm tóc cho mẹ bằng giấy màu và làm áo cho mẹ bằng vải.

*Đề tài: Làm bưu thiếp tặng bà, tặng mẹ.*

Cho trẻ dùng ngón tay in thành những bông hoa tạo thành tấm bưu thiếp khi lớp có hộp mực dấu hoặc màu nước.

Cho trẻ dùng vỏ bào (xin vỏ bào gỗ ở xưởng mộc) để tạo thành cánh hoa trên bưu thiếp.

Cho trẻ dùng mùn cưa (đã nhuộm các màu) đổ vào khuôn tạo hình bông hoa (cách làm như tranh cát) để tạo thành các bông hoa trên bưu thiếp.

Cho trẻ dùng những cánh hoa bằng vải để tạo thành tấm bưu thiếp đẹp.

Cho trẻ dùng ống hút để thổi màu nước tạo thành những bông hoa trên bưu thiếp.

Cho trẻ dùng đất nặn với những kĩ năng vẽ, ấn dẹt để tạo thành cánh hoa trên bươm bướm.

Cho trẻ cắt những bông hoa trên tạp chí để xếp và tạo thành tấm bươm bướm.

Cho trẻ xé dải và xé vụn để tạo thành những bông hoa trên bươm bướm.

Cho trẻ dùng những vỏ hạt lạc, vỏ trứng để dán tạo thành những bông hoa.

Cho trẻ dùng những chất liệu khác để làm hoa như rom khô, cỏ cây, lá khô hoặc lá khô, bẹ ngô... để làm cánh hoa.

Như vậy, chỉ với một đề tài cùng những nguyên vật liệu có sẵn thì giáo viên lựa chọn và hướng dẫn trẻ thực hiện sao cho phù hợp với khả năng, hứng thú của trẻ, phù hợp với thực tiễn của lớp để lựa chọn nguyên vật liệu cũng như cách thức tổ chức giờ tạo hình hiệu quả.

*Các bước cơ bản để xác định nội dung tổ chức hoạt động tạo hình*

- Lựa chọn nội dung, kĩ năng cần rèn luyện cho trẻ.
- Nắm bắt trình độ, khả năng của trẻ.
- Tìm kiếm nguyên vật liệu để chuyển tải nội dung.

Các bước này cần được thực hiện đồng thời, không nên thực hiện xong bước này rồi mới thực hiện bước tiếp theo. Vì các bước này có mối quan hệ mật thiết, tác động tương hỗ, bổ trợ cho nhau... Có khi có nguyên liệu thì tạo ra nội dung, hoặc có nội dung mới tìm nguyên liệu hoặc vì trình độ của trẻ còn hạn chế trong lĩnh vực nào thì giáo viên tìm nội dung để giúp trẻ phát triển lĩnh vực đó. Nắm bắt được trình độ của học sinh thì sẽ biết phải rèn luyện kĩ năng và chọn nội dung nào để rèn luyện kĩ năng tạo hình đó cho trẻ tiếp theo, tạo thành vòng tròn đồng tâm phát triển (các kĩ năng cần cung cấp từ dễ đến khó: cầm bút, vẽ nét, tô màu, bố cục, luật xa gần...). Ngược lại, nếu không có nguyên vật liệu này thì thay thế bằng nguyên vật liệu khác hoặc thay đổi nội dung, kĩ năng sao cho vẫn đạt được mục đích của lĩnh vực phát triển thẩm mỹ và vẫn có đủ đồ dùng, học liệu để cho trẻ được thực hành, trau dồi các kĩ năng tạo hình.

*Ví dụ 1: Chủ đề "Những con vật ngộ nghĩnh"*

Giáo viên xác định kĩ năng tạo hình trong chủ đề này là: Cho trẻ làm quen với bút lông, màu nước, nhưng vì cơ sở vật chất khó khăn, lớp chỉ có màu sáp; chưa có màu nước, vậy có nên chọn nội dung rèn kĩ năng này không? tất nhiên là chúng ta sẽ cho trẻ làm quen với chất liệu này vào dịp khác (điều này có nghĩa là chúng ta phải thay đổi nội dung, kĩ năng cần rèn trong chủ đề và thay thế một kĩ năng khác như nặn với kĩ



năng vuốt, véo, vè, lăn tròn, xoay dọc qua việc nặn các con vật ngộ nghĩnh hoặc nặn các loại thức ăn mà con vật thích ăn: con khỉ ăn chuối, con voi ăn mía, con gà ăn giun, con chó ăn khẩu xương...). Tuy nhiên, với những nơi ít kinh phí nhưng giáo viên vẫn muốn mở rộng các chất liệu sử dụng trong tạo hình thì giáo viên có thể thay thế màu nước bằng những chất liệu khác như: dùng vôi làm màu trắng, dùng than củi tạo thành màu đen, dùng phẩm hoa hiên tạo thành màu đỏ. Bút lông thì giáo viên dùng đốt, dùng tóc, dùng lông gà để tạo thành.

Vì mục đích là cho trẻ làm quen với bút lông và màu nước thì các chất liệu trên đều có thể sử dụng, thay thế được.

Ví dụ 2: Trong *khí dạo chơi*, giáo viên và trẻ nhìn thấy trên đường có rất nhiều rơm, vậy thì rơm có thể làm rất nhiều thứ như: làm chổi quét nhà, làm cây xanh, làm ngôi nhà, làm cuộn dây, làm búp bê, làm váy, làm ổ chim, làm quả bóng, làm bù nhìn, làm con chim, làm con cá, làm mũ, làm trang phục,... Khi đó, giáo viên và học sinh cùng mang rơm về lớp. Giáo viên lúc này sẽ xác định trình độ của học sinh để lựa chọn nội dung. Nếu trẻ chưa có kĩ năng thì cho trẻ làm mái nhà bằng rơm, làm bóng, làm váy cho búp bê. Nếu trình độ của trẻ tốt hơn thì có thể dạy trẻ làm búp bê, làm bù nhìn bằng rơm. Nếu kĩ năng của trẻ tốt hơn về cuối năm thì cho trẻ làm con chim, con cá...

Như vậy, trong tình huống trên thì khi có nhiên liệu, giáo viên xác định trình độ của học sinh để lựa chọn nội dung, rèn luyện kĩ năng tạo hình cho trẻ.

Ví dụ 3: Đề tài *Thuyền và biển*

Nếu trình độ của trẻ còn hạn chế thì giáo viên cho trẻ dán thuyền trên biển, nếu trẻ của lớp đã có kĩ năng tốt về vẽ nhưng còn yếu về kĩ năng cắt dán thì giáo viên có thể chọn lựa đề tài: cắt dán thuyền trên biển để rèn luyện thêm kĩ năng này cho trẻ. Trong khi đó, lớp mẫu giáo cùng ở trong trường lại không chọn cùng đề tài mà lại chọn đề tài vẽ vì học sinh lớp đó còn yếu về kĩ năng vẽ.

Nói như vậy không phải là giáo viên thích chọn loại hình nào để dạy cũng được. Việc xác định nội dung để rèn luyện trẻ trong hoạt động học được chú trọng hơn về những kĩ năng trẻ còn yếu, còn hạn chế. Những kĩ năng khác vẫn được củng cố, rèn luyện ở mọi lúc mọi nơi, trong hoạt động vui chơi, hoạt động ngoài trời, các hoạt động học khác, hoạt động chiều, hoạt động đón trẻ.

\* **Cách tổ chức hoạt động học tạo hình**

- *Phương pháp:* Không thay đổi nhiều so với chương trình cải cách. Phương pháp chủ yếu của tạo hình là trực quan, quan sát, thực hành.

Các phương pháp được sử dụng đồng thời trong tiến trình tổ chức hoạt động học tạo hình. Các phương pháp bổ trợ cho nhau, không đứng riêng mà có quan hệ khăng khít, biện chứng cho nhau.

Giáo viên cần dành nhiều thời gian để trẻ được thực hành, rèn luyện các kĩ năng.

- Về trình tự các bước lên lớp: Đảm bảo 4 bước

*Bước 1:* Hướng trẻ tới đối tượng, gợi mở, tạo hứng thú bằng các hình thức: quan sát, đàm thoại, xem tranh hoặc đồ dùng, đồ chơi để cho trẻ nhận ra vẻ đẹp riêng biệt của màu sắc, hình dáng, cấu trúc hoặc bố cục của đồ vật, con vật đó.

*Bước 2:* Trẻ cùng cô trao đổi cách làm, cùng tham gia làm mẫu hay thực hiện các động tác quen thuộc để nhắc lại.

*Bước 3:* Trẻ thực hiện hoạt động trên nguyên liệu để tạo sản phẩm. Giáo viên hướng dẫn chi tiết để trẻ thực hiện nhiệm vụ hoặc trẻ tự sáng tạo.

*Bước 4:* Cô tổ chức cho trẻ nhận xét sản phẩm, lựa chọn những sản phẩm của bạn, của mình tạo ra.

Ví dụ 1: Tổ chức hoạt động học: Xếp, dán chú voi con (Chủ đề: *Thế giới động vật*)

*Bước 1:* Gây hứng thú, hướng trẻ tới đối tượng trung tâm của hoạt động (thời gian từ 1 – 2 phút)

Cho trẻ chơi vận động “Chú voi con” vừa chơi vừa đọc bài đồng dao: “Con voi con voi” và đàm thoại với trẻ (hệ thống câu hỏi chủ yếu là giúp trẻ nhớ lại kiến thức, hiểu biết của trẻ về con voi, chú trọng đến đặc điểm về hình dáng của voi để phục vụ cho hoạt động trọng tâm, tránh lan man, mở rộng quá nhiều, để làm giờ học nặng nề, kéo dài).

- + Các con vừa đọc bài đồng dao nói về con gì? (con voi)
- + Con voi có hình dáng như thế nào /Ai nói đặc điểm về hình dáng của chú voi? (Nhấn mạnh về cấu tạo 3 phần: Đầu mình và chân)
- + Con voi sống ở đâu?

- Quan sát tranh Chú voi con với hệ thống câu hỏi:
- + Chú voi con ở trong tranh được làm bằng chất liệu gì?
- + Cô dùng giấy màu gì để tạo thành hình ảnh chú voi con?
- + Trong tranh chú voi con đang làm gì?
- + Tại sao bức tranh này cô lại để giấy nằm ngang?

*Bước 2: Làm mẫu hoặc gợi ý cách làm cho trẻ*

- + Để tạo thành chú voi con, chúng mình phải làm gì? (trẻ có thể nói theo ý hiểu của trẻ).
- + Cô làm mẫu nếu trẻ chưa biết cách hoặc cho trẻ nhắc lại cách làm và cô làm theo sự hướng dẫn của trẻ.

Ví dụ:

- + Muốn dán được chú voi con cô cần làm gì? (chọn giấy và chọn các chi tiết).  
Cô cho một trẻ lên đặt giấy nền, một trẻ lên chọn chi tiết (đầu, mình, chân và các chi tiết phụ khác trên mặt voi: tai voi, mắt voi).
- + Tiếp theo cô sẽ làm gì? (xếp thủ trên giấy) Cô làm theo trẻ (ở khâu này giáo viên có thể cho một trẻ lên xếp thủ, tuy nhiên giáo viên cũng có thể thực hiện luôn).
- + Sau khi xếp được hình chú voi, cô làm gì? (giáo viên cùng trẻ nhắc lại kĩ năng dán hình).
- + Để bức tranh thêm đẹp, cô có thể vẽ thêm các chi tiết khác như: vẽ ông mặt trời khi chú voi đang đi chơi hoặc vẽ thêm dòng suối khi voi đang uống nước...

*Lưu ý:* Giáo viên không nên nói nhiều, vì trẻ mẫu giáo lớn nên vốn từ và khả năng diễn đạt của trẻ khá hơn so với mọi lứa tuổi, những nội dung trẻ có thể thực hiện thì giáo viên nên để trẻ thực hiện thay cô. Đây là một điểm mới trong hình thức tổ chức giáo dục trẻ. Không nhất thiết là trong bước làm mẫu, giáo viên phải làm tất cả quy trình để tạo ra sản phẩm mà có thể cho trẻ tham gia cùng (nếu trẻ thực hiện tốt vai trò làm mẫu cùng cô giáo).

*Bước 3: Trẻ thực hiện* (trong bước này, giáo viên cho trẻ vẽ nhóm để thực hiện bài học). Giáo viên có thể cho trẻ thực hiện cá nhân (mỗi trẻ làm một bài riêng biệt) nhưng cũng có thể thực hiện theo nhóm: nhóm nhỏ (2 trẻ cùng làm một tranh, mỗi trẻ dán một con trên cùng một bức tranh) hoặc nhóm lớn (từ 3 trẻ trở lên cùng làm một tranh, có khổ giấy lớn,

tùy thuộc vào ý tưởng của trẻ hoặc kế hoạch của cô: cùng làm một đàn voi đang vui chơi dưới ánh nắng mặt trời).

Khi trẻ thực hiện, cô giáo không làm hộ trẻ, quan sát và giúp đỡ trẻ kịp thời, động viên trẻ đúng lúc và gợi ý thêm cách thức thực hiện để trẻ hoàn thành sản phẩm.

*Lưu ý:* Giáo viên khi gợi ý cho trẻ cần nói to vừa phải, không làm ảnh hưởng đến trẻ khác.

#### *Bước 4: Tổ chức đánh giá sản phẩm*

Giáo viên cho trẻ treo tranh hoặc để tranh trẻ làm vào một khu vực trong lớp sao cho không để quá thấp, không để quá cao, vừa tầm nhìn với trẻ. Đằng sau các tranh của trẻ không quá nhiều hình ảnh, chi tiết, làm rối mắt. Cần để ở khu vực làm nổi bật tranh của trẻ. (Có thể treo trên giá tranh hoặc có một tấm phông che các mảng trang trí trên tường để trẻ tập trung tri giác vào các bức tranh của mình và của bạn).

Trong bước này, giáo viên cần cho trẻ một khoảng thời gian nhất định để trẻ ngắm nhìn, xem tranh và có thể nói chuyện với nhau về bức tranh nào đó. Giáo viên gợi mở để trẻ cùng ngắm nhìn và phát biểu cảm nghĩ của mình.

### 3. Tổ chức hoạt động tạo hình ở mọi nơi, mọi lúc

Hoạt động tạo hình là một hoạt động hấp dẫn bởi nhiều yếu tố và hoạt động này hiện hữu trong rất nhiều các hoạt động trong ngày của trẻ.

#### \* *Hoạt động đón trẻ*

– Giáo viên tổ chức các hoạt động tạo hình như:

- + Trẻ sẽ vào góc tạo hình/góc “bé tập làm họa sĩ” để hoàn thành nốt sản phẩm của mình đang làm dở ngày hôm qua.
- + Trò chuyện với trẻ về ý định trẻ sẽ làm gì trong góc tạo hình khi thấy bé đăng kí chơi trong góc.
- + Giới thiệu cho trẻ một nguyên vật liệu mới mà giáo viên để trong góc tạo hình.
- + Trò chuyện với trẻ, khen ngợi và bày tỏ thái độ vui mừng khi thấy trẻ cùng cha mẹ mang những phế liệu trong gia đình đến làm học liệu trong giờ tạo hình hoặc góc chơi tạo hình.
- + Cho trẻ chơi một số trò chơi để phát triển cơ nhỏ.

- + Trò chuyện và bổ sung nhận thức về thế giới xung quanh trẻ để trẻ có thêm hiểu biết về đối tượng tạo hình hôm nay có liên quan.

\* **Hoạt động học**

Ngoài hoạt động học có nội dung chính là dạy tạo hình cho trẻ với trọng tâm là rèn kĩ năng thì các hoạt động khác nhằm phát triển các lĩnh vực trọng tâm (ngôn ngữ, vận động, nhận thức và tình cảm quan hệ xã hội) như hoạt động khám phá khoa học, hoạt động phát triển vận động, hoạt động âm nhạc, hoạt động làm quen với tác phẩm văn học... cũng lồng ghép, tích hợp hoạt động tạo hình rất nhiều và đem lại hiệu quả.

- **Hoạt động khám phá:** Giáo viên có thể tổ chức các hoạt động như: Khám phá sự chuyển màu khi sử dụng các lượng nước khác nhau hoặc sự chuyển màu khi pha các màu nước với nhau; tổ chức cho trẻ thổi màu tạo thành những hình ảnh bất kì để thấy được tác dụng của gió (gió mạnh thì màu sẽ di chuyển như thế nào, gió thổi nhẹ thì màu sẽ di chuyển như thế nào?...); Tổ chức cho trẻ dán trang trí lên một đồ dùng sau khi trò chuyện tìm hiểu về đồ vật đó trong phần ôn luyện củng cố; làm những bài tập toán: tô màu các nhóm có số lượng cho trước; cắt dán 9 đối tượng thành hai phần với nhiều cách khác nhau..
- **Hoạt động giáo dục âm nhạc:** Tổ chức cho trẻ nhìn tranh, trang trí những chiếc vòng kì diệu để chơi trò chơi “Ai nhanh nhất”; trẻ vẽ những bức tranh và giáo viên sẽ lựa chọn những bức tranh phù hợp để chơi trò chơi “Đoán tên bài hát”, trẻ làm những chiếc đèn tín hiệu giao thông để chơi trò chơi “Đèn tín hiệu”...
- **Hoạt động làm quen với tác phẩm văn học:** Tổ chức cho trẻ cắt dán các nhân vật có trong tác phẩm văn học và dán, xếp hình tạo thành tranh minh họa nội dung truyện hoặc nội dung bài thơ; tổ chức cho trẻ tô màu tranh truyện, tranh minh họa bài thơ; tổ chức cho trẻ cắt dán bổ sung chữ còn thiếu trong từ; cắt dán các đoạn báo có chứa chữ cái a, ă, â; đồ chữ cho trước; tô chữ rỗng; tô tranh các loại quả có chứa chữ cái o, ô, ơ...
- **Hoạt động phát triển vận động:** Cho trẻ thực hiện các thao tác: Buộc dây giày, vo giấy, xé giấy... Các thao tác này phát triển các cơ nhỏ giúp trẻ thực hiện các thao tác tinh tốt hơn; tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi với các sản phẩm mà trẻ tạo ra: phi máy bay giấy (dạy như vận động cơ bản: ném xa); trang trí vòng, gậy thể dục...

*Lưu ý:* Hoạt động tạo hình được lồng ghép tích hợp trong tất cả các hoạt động học khác và mang lại hiệu quả tốt, bổ trợ hữu hiệu cho hoạt động học trọng tâm, làm thay đổi và tạo cho hình thức tổ chức hoạt động học thêm phong phú và hấp dẫn hơn. Tuy nhiên, giáo viên không nên lạm dụng điều này. Các hoạt động tạo hình lồng ghép trong các hoạt động học khác cần nhẹ nhàng, phù hợp, không mang tính gượng ép, khiến cưỡng hoặc quá dài thời gian cho nội dung tạo hình, làm loãng nội dung trọng tâm hoạt động học.

\* *Hoạt động ngoài trời*

Hoạt động ngoài trời là hoạt động bổ trợ cho hoạt động tạo hình rất tốt và hiệu quả. Bởi vì, khi giáo viên tổ chức hoạt động ngoài trời thì các hoạt động ngày càng phong phú hơn, đa dạng hơn và phát triển. Rất nhiều hoạt động tạo hình được thực hiện trong khoảng thời gian này: cùng trẻ tham quan một di tích gần địa phương để trẻ thấy ấn tượng về một điều gì đó tại cơ sở. Sau đó về vẽ lại dựa trên trí nhớ và cảm xúc của trẻ sau khi tham quan; tổ chức cho trẻ vẽ bằng phấn trên sân, không nhất thiết phải vẽ trên bảng hay tờ giấy. Trẻ có thể vẽ phấn trên sân gạch. Nếu không có phấn thì thay thế “phấn” bằng viên “than củi” (đối với những đơn vị có khó khăn về vật chất hoặc không mua được phấn trắng hoặc phấn màu); cho trẻ gấp quạt, gấp máy bay, gấp ví đựng tiền để chơi trong góc; nhặt lá vàng trên sân để xếp dán hình chú thỏ...

\* *Hoạt động ở góc*

Góc tạo hình thực sự cần thiết cho hoạt động vui chơi. Hầu như góc tạo hình không chủ đề nào là không có. Ở góc này trẻ thực sự khám phá, trải nghiệm. Giáo viên tổ chức rất nhiều hoạt động cho góc này từ in ấn, đồ hình, làm đồ dùng, đồ chơi, làm album, tạo tranh bằng nhiều chất liệu, làm những bài làm thêm trong vở tạo hình; làm dây xúc xích trang trí lớp...

Hoạt động góc có thể coi là “mảnh đất màu mỡ” để trẻ được rèn luyện các kĩ năng tạo hình cũng như phát huy tính sáng tạo của trẻ cao nhất. Ở góc tạo hình, giáo viên luôn để các học liệu ở dạng mở (Luôn tiện lợi khi trẻ lấy đồ dùng, học liệu để sẵn sàng cho trẻ nhìn thấy). Những học liệu này cần có dạng: phế liệu, sản phẩm tạo hình đang thiếu 1 – 2 chi tiết nào đó và là những học liệu có sẵn trong thiên nhiên, môi trường xã hội. Những học liệu này càng đa dạng, càng phong phú thì càng tốt.

\* *Hoạt động ăn, ngủ*

Trong hoạt động này, giáo viên đôi khi thấy khó lồng ghép, tích hợp nội dung tạo hình. Tuy nhiên, giáo viên nắm chắc các kỹ năng cần rèn cho trẻ thì việc lồng ghép, tích hợp nội dung tạo hình sẽ dễ dàng hơn nhiều.

Ví dụ: Ngày hôm sau, giáo viên sẽ tổ chức hoạt động “Nặn chùm quả” thì ngày hôm đó giáo viên sẽ có thể tổ chức cho trẻ chơi mô phỏng động tác xoay tròn trên không giống cô trước khi ăn cơm hoặc trước khi ngủ, giống như một trò chơi chuyển tiếp giữa hai hoạt động. Khi chơi trò chơi này, giáo viên cho trẻ cùng làm quy trình nặn chùm nho: lăn dọc → chia đất → xoay tròn → đính cuống. Chính trò chơi này sẽ làm cho hoạt động nặn chùm quả ngày hôm sau đạt hiệu quả hơn nhiều vì trẻ rất hứng thú với trò chơi và ghi nhớ trình tự nặn quả lâu hơn, giúp trẻ hoàn thành sản phẩm tạo hình tốt hơn. Đặc biệt là trẻ sẽ tự tin khi thực hiện các thao tác để nặn được chùm quả.

\* *Hoạt động chiều*

Trong hoạt động này, giáo viên cho trẻ nghỉ ồm, nghỉ nhiều làm bù bài tập hoặc cho trẻ làm thêm bài tập tạo hình theo ý thích của trẻ. Việc rèn luyện kỹ năng tạo hình cho trẻ cũng thể hiện trong hoạt động này rất nhiều, những kỹ năng còn yếu sẽ được tăng cường luyện tập. Đặc biệt giáo viên tổ chức các hoạt động cho trẻ làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo. Nội dung này đòi hỏi trẻ phải sử dụng nhiều kỹ năng để tạo ra một đồ dùng, đồ chơi và tạo cơ hội cho trẻ làm quen và sử dụng với nhiều loại nguyên vật liệu sử dụng trong hoạt động tạo hình.

Một nội dung tạo hình cũng thực hiện rất hiệu quả trong hoạt động chiều. Đó là làm trước một số công đoạn (bán sản phẩm) để phục vụ hoạt động tạo hình ngày hôm sau.

Ví dụ: Ngày hôm sau, giáo viên tổ chức hoạt động “Làm album về một số con vật” vào hoạt động ngoài trời. Giáo viên có thể cho trẻ sưu tầm ảnh các con vật từ trước. Chiều hôm trước, giáo viên cho trẻ cắt hình các con vật để ngày hôm sau, phân loại và dán vào album...

\* *Hoạt động trả trẻ*

Giáo viên trao đổi với phụ huynh về kết quả học tập của trẻ. Qua đó khích lệ trẻ hoạt động và ham thích tạo ra sản phẩm. Giáo dục và thổi vào trẻ lòng tự hào về sản phẩm do mình và các bạn làm ra. Khi người thân của trẻ tới đón, trẻ giới thiệu sản phẩm của mình, của bạn, trẻ được

phát triển ngôn ngữ, rèn luyện tố chất thuyết trình qua việc giới thiệu với cha, mẹ về cảm xúc của mình. Trẻ thấy yêu cái đẹp và ham thích tạo ra cái đẹp là nhờ hoạt động này rất nhiều.

\* *Hoạt động tham quan, dã ngoại*

Giáo viên tổ chức một số hoạt động như: nhặt lá khô trên sân trường, tìm những viên sỏi có dạng tròn để chơi trò chơi “ô ăn quan”, dạy trẻ gấp máy bay và cho trẻ chơi với chiếc máy bay đồ trên sân trường sẽ làm cho trẻ thấy hứng thú hơn, hấp dẫn hơn.

Giáo viên sử dụng cây cối xung quanh trường hoặc gần khu vực của trường để làm giàu hình ảnh thật, sống động cho trẻ trước khi tổ chức một hoạt động học. Ví dụ: Cho trẻ quan sát cây cổ thụ để trẻ vẽ cây; quan sát vườn cây ăn trái trước khi cho trẻ vẽ “Vườn cây ăn quả”; Quan sát buồng chuối trên cây (có thể cây của trường hoặc cây trong vườn của nhà trẻ gần trường) trước khi cho trẻ nói chuyện về các loại quả hoặc “Nặn quả chuối”...

Giáo viên cho trẻ tham quan trường tiểu học hoặc lớp tiểu học ở gần trường, gần lớp học để trẻ hình dung được môi trường mà trẻ sẽ chuyển lên khi đi học lớp 1, tham quan các địa điểm di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của địa phương gần với lớp học. Tạo dấu ấn để trẻ có thêm hình ảnh thực trong cuộc sống, để trẻ tái tạo lại hình ảnh đó trong các sản phẩm tạo hình.

Tổ chức các hoạt động học tại môi trường thiên nhiên sẵn có như: Vẽ vườn cây tại khu vườn của trường hoặc cây xanh ở công viên...

Tương tự như vậy, ở các hoạt động khác trong ngày, hoạt động tạo hình hiện hữu trong tất cả các hoạt động trong một ngày của trẻ như hoạt động theo ý thích của trẻ, hoạt động tham quan...

4. Cách khai thác các nguồn nguyên vật liệu sử dụng trong hoạt động tạo hình

\* *Những lưu ý khi chuẩn bị nguyên vật liệu cho hoạt động tạo hình*

- + Nguyên vật liệu phải thật đơn giản (rẻ tiền, dễ tìm, an toàn có ở địa phương như: Thùng các tông xốp, đĩa video cũ, giấy báo có trang bìa quảng cáo, chai nhựa, vỏ hộp sữa chua, hộp đựng cơm, vải vụn, chuối hạt, vỏ ốc, vỏ ngao, vỏ điệp, ống chỉ, tấm tre, khối gỗ,...).
- + Nguyên vật liệu để thực hiện (cô và cháu có thể cùng làm).

Ví dụ 1: dùng đĩa video cũ cắt hình rẻ quạt, hình thoi, trang trí giấy decan cho trẻ xếp hình con cá hoặc dùng bình nhựa làm ra một số đồ dùng



trong gia đình như: Nồi cơm điện, đồ uốn tóc hoặc dùng con ốc gạo xếp hình ngôi nhà, xếp thành chữ cái; Giấy bìa báo vò thành từng nắm nhỏ đắp núi, làm cây, làm lá...; Từ những vải vụn làm thành những con rối để cho trẻ chơi đóng kịch, may quần áo...

Ví dụ 2. Cũng từ những nguyên vật liệu đó, trẻ sử dụng trong giờ hoạt động góc và trẻ làm ra nhiều sản phẩm như: Trẻ dùng hộp đựng cơm kết hợp với giấy thấm làm ra một loại rau; dùng hộp giấy làm ra một số biển báo phương tiện giao thông; dùng tấm tre gấp lại thành hình vuông, hình chữ nhật...

- + Cuối cùng nguyên vật liệu phải được sử dụng thật hiệu quả (sử dụng xuyên suốt được qua nhiều hoạt động khác nhau).
- + Sắp xếp các nguyên vật liệu theo nguyên tắc “mở”: Nghĩa là các nguyên vật liệu được sắp xếp gọn gàng. Trẻ dễ nhìn thấy, dễ lấy và đa dạng về nguyên vật liệu để trẻ sử dụng ngay khi có nhu cầu.
- + Chuẩn bị đồ dùng phù hợp với nội dung chủ điểm (nếu có thể).

Ví dụ 3: Chủ điểm *Tết – Mùa xuân* thì cô giáo cần chuẩn bị đồ dùng như: Lon nước yến, hộp giấy hình vuông, lá chuối, cành cây khô, giấy màu, hồ dán, tranh ảnh về ngày tết, bài hát, bài thơ về mùa xuân,... khi trẻ chơi ở các góc trẻ có đủ đồ dùng để thực hiện một số nội dung như: Làm bánh ngày tết, cắm hoa ngày tết, hát múa về ngày tết, mùa xuân, xem tranh ảnh về ngày tết, mùa xuân; Tận dụng khối xốp để làm bánh sinh nhật để tổ chức sinh nhật cho những trẻ có ngày sinh trong mùa xuân; Tận dụng những cái quạt hư đem dán giấy lại để làm quạt cho những lúc chơi đóng kịch, cũng từ những chiếc quạt đó có thể sử dụng khi hát múa.

\* *Những nguyên vật liệu cần thiết cho hoạt động tạo hình*

- + Vẽ bằng bột màu: Thuốc vẽ nhiều màu (thuốc nước hoặc bột màu loại an toàn), giấy khổ rộng, giá vẽ hay bàn, khay đựng bột màu, bút lông cán dài.
- + Vẽ bằng bút chì: Giấy A4 hoặc giấy vẽ, bút chì màu các loại, bút chì mềm, bút sáp, phấn, bảng, khăn lau.
- + Vẽ bằng ngón tay: bàn mica, giấy, thuốc màu, chậu nước, khăn lau.
- + In: các con dấu (bằng cao su, nhựa mềm, khoai, mít, gỗ), giấy, thuốc vẽ nhiều màu.
- + Cắt dán: Kéo, hồ, giấy màu, bìa, hộp, vải vụn, vật liệu thiên nhiên (lá cây, vỏ ốc hến, rom), các loại hạt, rổ đựng đồ cắt.

+ Đất sét: đất nặn, bàn mica, bát nước, khăn lau.

Các nguyên vật liệu khác: Vỏ hộp bánh, giấy gói kẹo, các vỏ hộp, vỏ lon đã được rửa sạch, bìa các tông, giấy trắng một mặt, lịch cũ, thìa, ca cốc cũ, vải vụn, rom, vỏ sò, vỏ hến, các loại hạt (hạt vừng, hạt lạc, hạt đỗ); mùn cưa, vỏ bào, giấy báo, tạp chí cũ, lõi giấy vệ sinh...

Sử dụng các vật liệu thiên nhiên: Rau, củ quả để làm con dấu, tạo hình con cừu từ hoa lơ, con lợn từ quả chuối tây, con gà từ củ khoai, con rồng từ củ gừng,... dùng các loại lá cây, cành cây khô để làm các sản phẩm tạo hình.

\* *Sử dụng các học liệu, ph ế liệu dạy trẻ làm đồ chơi*

Như chúng ta đã biết sản phẩm của hoạt động tạo hình là một dạng sản phẩm đặc biệt. Trong sản phẩm nó chứa đựng tâm hồn, cảm hứng của người tạo ra nó, nó còn là ngôn ngữ riêng để biểu đạt tình cảm của người sáng tạo ra.

Giáo viên cần hiểu rằng phương tiện giúp trẻ đạt được mục đích đó là sự sáng tạo nghệ thuật ở trẻ. Giáo viên cần tận dụng các học liệu có sẵn để dạy trẻ làm đồ chơi.

Ví dụ: Dạy trẻ làm đồ chơi bằng các loại lá cây.

Trong giờ hoạt động ngoài trời, giáo viên cho trẻ nhặt các loại lá ở sân trường, cô chuẩn bị một ít lá xanh các loại để vào giờ hoạt động tạo hình hoặc hoạt động góc hướng cho trẻ làm.

Ví dụ: Chủ đề bản thân cho trẻ làm nhà tạo mẫu làm ra các trang phục ngộ nghĩnh bằng lá cây (chủ yếu là lá vàng và lá khô). Dạy trẻ tự xé hoặc sắp xếp những chiếc lá thành bộ sưu tập thời trang dành cho trẻ.

Chủ đề phương tiện giao thông: dạy trẻ làm những chiếc tàu, thuyền buồm...

Chủ đề thế giới động vật: Cái bông bèo tây làm con gà, cái đuôi là lá bèo, chân gà là 2 cái tăm cắm vào hay cái bông dài làm con chó. Lá chuối làm con mèo. Lá dừa làm chong chóng, con châu chấu, bẹ bắp ngô, lá chuối khô làm búp bê...

Hay tận dụng giấy gói quà sinh nhật và những hạt sỏi hoặc cắt xóp ra cho trẻ gói kẹo (sản phẩm này trẻ vừa làm đồ chơi ở góc bán hàng, vừa làm đồ dùng học toán: so sánh kẹo to kẹo nhỏ, so sánh số lượng nhiều – ít, phân biệt kẹo màu xanh – màu đỏ – màu vàng...).

Tận dụng giấy báo cũ, giấy in ph ờ tô... cho trẻ vo giấy, mỗi trẻ một ít xếp chồng lên nhau có sự giúp đỡ của cô (dùng hồ gắn kết giấy vo lại để tạo thành hòn non bộ trang trí ở góc tạo hình rất đẹp).

Tận dụng giấy thừa, các tờ lịch cũ. Giáo viên giúp trẻ đóng thành các quyển sách, sau đó cho trẻ sưu tầm tranh ảnh cắt hoặc xé dán vào, mỗi trẻ cảm nhận cái đẹp riêng về quyển sách mình được giáo viên giúp đỡ làm, từ đó có cảm hứng sáng tạo ra những câu chuyện kể cho cô và các bạn nghe. Cách làm này có tác dụng rất tích cực trong quá trình hình thành tình cảm thẩm mỹ và phát triển ngôn ngữ đọc thoại của trẻ 5 – 6 tuổi.

Trong lớp giáo viên tạo ra mảng có tiêu đề: “Bộ sưu tập của bé” ở đây mỗi trẻ có 1 kí hiệu riêng (Như ca cốc), mỗi kí hiệu đó có đính nhựa trong để gài sản phẩm. Đến mỗi chủ điểm giáo viên gợi ý và phát động thi đua giữa các bé sưu tầm và cắt các hình ảnh về chủ điểm. Cô giáo sẽ lấy ra cùng cả lớp kiểm tra xem ai sưu tầm được nhiều hình ảnh đẹp nhất. Biện pháp này đã giúp trẻ ý thức quan sát sự vật xung quanh để sưu tầm hình ảnh đẹp, phù hợp với chủ điểm, do đó cô giáo và trẻ có các tư liệu làm sản phẩm tiếp theo như lựa chọn ảnh làm album về chủ điểm hình thức này trẻ rất thích.

Ngoài ra hiện nay các vỏ hộp bánh, hộp đựng mì phẩm thường có màu sắc rất đẹp lại cứng nên giáo viên có thể tận dụng bằng cách cắt nan giấy để dạy trẻ tập đan nong 1. Ở đây thông thường vỏ hộp có 1 mặt màu và 1 mặt trắng vì vậy khi cho trẻ thực hành cô giáo hướng dẫn trẻ chú ý 1 nan úp xuống còn 1 nan để mặt trắng lên. Đây là hoạt động rèn tính kiên trì, tỉ mỉ của trẻ rất tốt. Khi quan sát hoạt động, giáo viên sẽ thấy có trẻ say mê để đan cho được 1 sản phẩm để khoe với cô.

Hay vỏ hạt dưa, giấy màu vụn, vỏ trái, cọng rom cho trẻ cùng trang trí hình ảnh cùng cô giáo làm chủ điểm.

Nói tóm lại để giúp trẻ tích cực tham gia vào hoạt động tạo hình thì giáo viên phải làm tốt công tác chuẩn bị, chuẩn bị từ tranh ảnh vật mẫu đến các nguyên vật liệu phù hợp và đủ với số lượng cho tất cả mọi trẻ đều được tham gia hoạt động. Có như vậy thì giờ hoạt động chung của giáo viên mới đảm bảo, từ đó sẽ thu được kết quả cao hơn.

\* *Tạo môi trường trong lớp học và ngoài lớp học*

Trang trí tạo môi trường nghệ thuật để gây cảm xúc, gây ấn tượng cho trẻ về nghệ thuật tạo hình.

Tạo môi trường đẹp trong lớp là để khi trẻ đến lớp, ấn tượng đầu tiên tác động vào trẻ là toàn bộ sự bài trí, cách sắp xếp trang trí lớp học của trẻ. Trẻ quan sát xung quanh xem lớp mình có khác nhà trẻ không? Có đẹp

hơn nhà trẻ không?... Chính môi trường lớp học sẽ tạo ấn tượng khó phai trong trẻ. Đây là tác động cần thiết để hình thành cảm xúc nghệ thuật cho trẻ. Vì vậy dựa vào yêu cầu của chủ điểm, căn cứ vào cấu trúc phòng học của lớp mình và đặc điểm tâm lí của trẻ ở độ tuổi 5 – 6 mà tạo môi trường nghệ thuật xung quanh trẻ.

Các mảng chính trong lớp như mảng chủ điểm, các tiêu đề của các góc, để gây ấn tượng cho trẻ giáo viên có thể sưu tầm, thiết kế các hình ảnh ngộ nghĩnh đáng yêu, có màu sắc đẹp, bố cục hợp lí và có tên thật gần gũi với trẻ.

Ví dụ: Mảng chủ điểm thường ở vị trí chính để trẻ dễ nhìn dễ thấy. Nội dung của mảng chủ đề thường tổng hợp các hình ảnh về chủ điểm: Có hình ảnh ngôi trường, đu quay, cầu trượt... cô cô giáo cùng bé đi dạo...

Các góc hoạt động như góc gia đình, trong đó có hình ảnh mẹ và bé mặc tạp dề nấu cơm, có đồ dùng dụng cụ chế biến. Hay góc xây dựng đặt tên: Kiến trúc sư tí hon, công trình mơ ước... có hình ảnh của trẻ hoặc các con vật đang chuyển các vật liệu xây dựng, đang làm các bác thợ xây với những hình ảnh ngộ nghĩnh ở phía trên mảng tường. Còn phía mảng tường giáo viên có thể trang trí bằng nhựa trong hoặc thảm gai, trong đó có các sản phẩm do chính tay trẻ làm để trang trí cho góc đó. Nếu không có các chất liệu trên thì giáo viên dùng ni lông, mặt sau của lịch tường.

Để phát huy tối đa tác dụng của môi trường hoạt động sau khi chuyển chủ điểm, giáo viên cần thay đổi nội dung chủ điểm mới. Giáo viên cùng trẻ thảo luận và đặt tên cho chủ điểm mới và tên của góc chơi của mình. Nội dung của các góc giáo viên giới thiệu cho trẻ về các sản phẩm bằng các ngôn ngữ nghệ thuật để tích lũy cho trẻ có vốn hiểu biết về nghệ thuật và say mê nghệ thuật. Từ đó kích thích lòng ham muốn tham gia sáng tạo sản phẩm nghệ thuật để có sản phẩm trang trí lớp học của mình.

Ví dụ: Ở góc tạo hình:

Giáo viên giới thiệu cho trẻ biết “Đây là ngôi nhà nghệ thuật của chúng mình. Chúng mình hãy cùng chọn một cái tên thật hay để đặt cho nó nhé, nào ai có ý kiến? Có gợi ý các tên như sau: Hoạ sĩ nhí, bé khéo tay, bé làm hoạ sĩ, hoạ sĩ tí hon...”. Cho trẻ thảo luận và lựa chọn nếu trẻ nào nghĩ được tên khác hay hơn cô có thể chọn làm tên góc hoạt động.

Bây giờ ngôi nhà này đã có tên rồi: cô giới thiệu với chúng mình đây là hình ảnh hai bạn gấu đang tập vẽ tranh, bạn thỏ đang nặn... tranh này do cô tự làm đấy, chúng mình thấy có gì đẹp không? Còn đây là bức tranh

vẽ về ngôi nhà mơ ước của bạn Tuấn năm trước học ở đây, còn đây là tranh dán hình ngôi nhà của bạn Thùy Linh, còn đây là con Gà, con Vịt, quả Cam... Bây giờ cô muốn mỗi bạn hãy làm thật nhiều những sản phẩm để trang trí cho ngôi nhà của chúng mình đẹp hơn nhé. Cô muốn trong lớp mình ai cũng có sản phẩm được trang trí lên từng ngôi nhà nhỏ của chúng mình để cô thay các tranh vẽ của các bạn cũ, chúng mình có đồng ý không?

Từ lời gọi mở như vậy đã kích thích trẻ tạo ra sản phẩm mới.

Để gây hứng thú cho trẻ trong góc tạo hình thì tùy theo từng chủ điểm tiến hành mà GV có thể chuẩn bị mảng cung cấp kiến thức, các nguyên vật liệu phù hợp và phong phú về chủng loại. Ví dụ: Giấy màu, tranh ảnh cũ, báo tạp chí sếp màu, màu nước, đất nặn, vải vụn, len sợi, rom rạ, lá cây, vỏ hạt dưa, vỏ trứng...

Nguyên vật liệu giáo viên luôn để ở trạng thái mở giúp trẻ dễ lấy sử dụng khi vào hoạt động. Bên cạnh đó giáo viên chuẩn bị một bức tranh hay sản phẩm tạo hình mà giáo viên đã cung cấp hoặc sắp cung cấp trên hoạt động chung để làm mảng cung cấp kiến thức cho trẻ, thu hút sự chú ý của trẻ trong các giờ đón và trả trẻ, giờ hoạt động góc, kết hợp với lời gợi ý trẻ vào góc chơi. Từ đó giúp trẻ được củng cố và làm quen kiến thức, giúp trẻ tăng thêm vốn kiến thức, kĩ năng trong giờ hoạt động chung.

Ví dụ: Với chủ đề *Thế giới động vật* ở góc tạo hình giáo viên nặn một số con vật (gà, thỏ, mèo, trâu, voi...) bày ở giá hoặc tranh một số con vật bằng các thể loại như vẽ, xé dán, tô màu... để cung cấp kiến thức cho trẻ. Khi trẻ vào góc chơi hoặc giờ đón trả trẻ, giáo viên có thể thu hút gợi ý trẻ quan sát những sản phẩm đó:

- + Đây là con gì? Có nặn như thế nào?
- + Đây là bức tranh gì? Tranh làm bằng gì?

Khi thực hiện các đề tài *Nặn con vật, vẽ con gà...* trẻ đã có vốn kiến thức hiểu biết qua các sản phẩm thì trẻ sẽ tự tin hơn và thực hiện tốt hơn.

Với chủ đề *Thế giới thực vật*, đề tài *Các loài hoa*, giáo viên chuẩn bị một số tranh vẽ, xé, chấm màu về các loại hoa làm tranh cung cấp kiến thức cùng các nguyên vật liệu phù hợp với tranh giáo viên cung cấp cho trẻ...

Khi trẻ vào góc chơi, giáo viên có thể gây hứng thú tạo tình huống cho trẻ bằng cách: *Đố trẻ cô có bức tranh gì? Các bông hoa được làm như thế nào?*

Sau đó cho trẻ kể về bức tranh, cuối cùng giáo viên khái quát về một số đặc điểm chung cơ bản của một số loại hoa cũng như chất liệu cô đã sử dụng để làm.

Với những nhóm trẻ chưa thể hiện được cô có thể hướng dẫn trẻ tỉ mỉ hơn về cách vẽ (xé, chấm màu...) hoặc cô kết hợp làm chung với trẻ về bức tranh đó kết hợp với lời động viên, khuyến khích giúp trẻ có tâm thế hơn.

Như vậy, với đề tài về *hoa* khi giáo viên tiến hành cho trẻ thực hiện theo nhiều hình thức khác nhau sẽ tạo cho trẻ cảm giác thoải mái, không gò bó, chán nản, giúp trẻ tích cực hoạt động sâu hơn trong góc chơi, từ đó đối tượng giáo viên định cung cấp hoặc củng cố cho trẻ sẽ dần dần được hình thành trong tâm trí của trẻ, giúp trẻ phát triển khả năng, kĩ năng về tạo hình. Không chỉ có góc tạo hình mới phát huy khả năng tạo hình của trẻ mà ở các góc chơi khác giáo viên cũng có thể rèn luyện kĩ năng về tạo hình cho trẻ. Cụ thể:

#### + Góc học tập

Trong góc học tập luôn có nội dung cung cấp cho trẻ về toán và môi trường xung quanh. Thông qua các môn học đó, giáo viên thiết kế lựa chọn các trò chơi, nội dung để củng cố, cung cấp cho trẻ, từ đó giáo viên có thể lồng ghép, rèn luyện kĩ năng tạo hình cho trẻ. Ví dụ: Với nội dung toán *Tô màu theo yêu cầu của cô* thì giáo viên kết hợp rèn luyện cho trẻ kĩ năng cầm bút và kĩ năng tô màu.

Với nội dung môi trường xung quanh: Giáo viên cho trẻ được cắt dán tranh ảnh, đồ dùng, con vật theo chủ đề tiến hành, giáo viên kết hợp rèn luyện kĩ năng cầm kéo, cắt và phết hồ cho trẻ.

#### + Góc sách: Là một góc yên tĩnh nhất, khi vào góc sách trẻ được xem các loại sách, tô vẽ, làm tranh chuyện, kể chuyện sáng tạo, cùng cô kể về các đồ dùng có liên quan tới chủ đề đang thực hiện. Giáo viên có thể nhẹ nhàng đưa kiến thức, kĩ năng hoạt động tạo hình rèn thêm cho trẻ. Ví dụ: Giáo viên hướng dẫn trẻ tô tranh truyện, hướng dẫn cách tô màu cho bức tranh thêm đẹp.

Như vậy, ở trong mỗi góc chơi, nhóm chơi chỉ có một nhóm trẻ hoặc một cá nhân tham gia hoạt động sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên muốn rèn trẻ tiếp thu chậm hoặc củng cố kĩ năng cho trẻ, từ đó giúp trẻ phát triển hơn về khả năng tạo hình.

Nếu diện tích phòng học chật, giáo viên có thể tận dụng không gian bên ngoài như hiên của phòng học làm nơi trưng bày sản phẩm của trẻ. Giáo viên có thể bố trí mỗi trẻ có một ô để cài sản phẩm được nhận xét, đánh giá của trẻ, để trẻ tự tay cầm ra ô của mình cài vào. Ở đây trẻ được quan sát toàn bộ sản phẩm của mình và của bạn. Trẻ có thể tự so sánh bài của ai đẹp hơn, xấu hơn, nếu bài của bé xấu thì bé phải cố lên, lần sau phải làm cho đẹp hơn để bằng bạn hoặc làm đẹp hơn để có bài trang trí trong các góc. Từ kết quả đó sẽ kích thích lòng ham muốn say mê học tạo hình của trẻ.

Ngoài ra, giáo viên có thể trang trí xen kẽ trồng cây xanh, sắp xếp đồ dùng đồ chơi cho hợp lí để tạo môi trường thực sự phù hợp với tâm lí của trẻ để trẻ hứng thú tham gia hoạt động tạo hình.

Thông qua hoạt động ngoài trời, trẻ được chơi với lá cây. Giáo viên tận dụng luôn các lá cây đó giúp trẻ sáng tạo thể hiện các sản phẩm tạo hình để làm giàu vốn kinh nghiệm cho trẻ và kết hợp rèn luyện các kĩ năng về tạo hình cho trẻ.

Tóm lại, việc tạo môi trường hấp dẫn cho trẻ là một việc làm rất quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng tạo hình cho trẻ.

## 5. Rèn luyện kĩ năng tạo hình cho trẻ

Thực tế đã chứng minh: Trẻ 5 – 6 tuổi tri giác sự vật hiện tượng bằng tư duy trực quan hành động nên rất cần sự hỗ trợ của cô giáo nên dẫn tới kĩ năng tạo hình của trẻ còn yếu như: kĩ năng sử dụng màu, bố cục tranh và đặc biệt là sử dụng nhiều chất liệu, nhiều nguyên vật liệu khác để tạo ra sản phẩm như: màu nước, bút lông, băng dính, keo dán... Chính vì vậy mà cô giáo cần có biện pháp rèn kĩ năng tạo hình cho trẻ.

Từ việc tạo môi trường thẩm mĩ xung quanh lớp để gây ấn tượng, kích thích lòng ham muốn ở trẻ tạo ra sản phẩm để được trưng bày trang trí trong lớp. Để phát huy tính tích cực hoạt động ở trẻ, một trong những phương pháp của quá trình đổi mới là lấy trẻ làm trung tâm, trẻ phải được hoạt động và sản phẩm của trẻ phải đa dạng, phong phú, sáng tạo.

Để giúp trẻ làm được sản phẩm, vấn đề đặt ra là cần dạy trẻ một số kĩ năng cơ bản tạo hình. Giáo viên nên dạy trẻ một số kĩ năng tạo hình cơ bản sau:

### + Kĩ năng cầm bút tạo ra các đường nét nghệ thuật:

Đây là thao tác tương đối khó khăn đối với trẻ 5 – 6 tuổi, vì vậy khi dạy trẻ cần tiến hành dạy các thao tác từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, các hoạt động đó được liên tục thực hiện tạo thành kĩ năng.

Ví dụ: Đầu tiên cô giáo cho trẻ cầm bút di màu theo ý thích của trẻ. Sau đó di màu các hình ảnh to rõ nét, ít chi tiết. Khi trẻ đã cầm bút khá thành thạo cho trẻ tập vẽ nét cơ bản như: Nét vẽ cuộn len, vẽ mưa rơi (nét xiên, vẽ nét thẳng, vẽ nét ngang...), nâng dần vẽ một nét thành một con vật, một bông hoa hay một đồ vật...

Khi trẻ đã cầm bút thành thạo, cô giáo hướng dẫn cho trẻ tập vẽ các bức tranh sáng tạo theo ý thích của trẻ. Ở giai đoạn này chưa đòi hỏi trẻ phải tạo được bức tranh hoàn chỉnh mà chỉ yêu cầu trẻ tưởng tượng và đặt tên cho bức tranh của mình là được.

+ Cho trẻ làm quen với bút lông, màu nước

Sau khi trẻ cầm bút chì vẽ khá thành thạo, giáo viên thực hiện mức độ cao hơn là cho trẻ làm quen với bút lông, màu nước. Ở trẻ 5 – 6 tuổi, việc sử dụng màu nước là rất khó, song thực tế tiếp xúc với trẻ cho thấy việc sử dụng màu nước khiến trẻ rất hứng thú. Nên tổ chức như sau:

- Bước 1: Chọn và sử dụng màu không có keo, chỉ dùng màu bột pha nước (đặc tính của màu này là màu sắc đẹp nhưng dễ rửa, không mất vệ sinh). Để gây hứng thú cho trẻ hoạt động, cô giáo cho trẻ in bàn tay, bàn chân (ở chủ điểm bản thân). Từ những bàn tay, bàn chân nhỏ nhắn của bé được in bằng các màu khác nhau đem trang trí lên tường làm bé rất thích thú, luôn đòi cô cho tập làm họa sĩ.
- Bước 2: Cho trẻ dùng bút lông vẩy màu hoặc phết màu. Yêu cầu kỹ năng trẻ làm: cầm bút chấm vào màu, gạt nhẹ vào mép hộp để màu không vung vãi lung tung. Sau đó để cách mặt tờ giấy đến bút khoảng cách từ 25 – 30cm vẩy nhẹ theo ý của trẻ, có thể đan xen các màu bằng các bút khác nhau. Ở kỹ năng này, cô giáo dạy trẻ thói quen dùng bút nào màu ấy để tạo bức tranh có màu sắc đẹp.

+ Dạy trẻ kỹ năng nặn, xé, dán:

Đối với trẻ 5 – 6 tuổi, vận động tinh của trẻ phát triển ở mức độ tốt hơn trẻ mẫu giáo bé nhưng vẫn còn hạn chế. Vì vậy, cần rèn luyện cho trẻ một số kỹ năng cơ bản sử dụng đất để tạo ra sản phẩm. Ví dụ: Dạy trẻ làm các động tác xoay tròn, ấn bẹt, nặn dẹt.

Khi xé dán, cô giáo cho trẻ tập xé từ đơn giản đến phức tạp, đó là: xé thẳng, xé vụn, xé lân tay hình tròn... Dạy trẻ kỹ năng phết hồ, đây là kỹ năng khó đối với trẻ 5 – 6 tuổi. Vì vậy, khi trẻ dán cô giáo dạy trẻ kỹ năng đặt hình, sắp xếp bố cục trước rồi mới phết hồ ở phía sau của giấy.



Làm như vậy trẻ dễ thao tác và hình dung được sản phẩm của mình định làm ra nó.

Muốn kĩ năng tạo hình ở trẻ được thuần thục thì mỗi giáo viên cần phải thường xuyên rèn luyện cho trẻ các kĩ năng trên.

## 6. Phối kết hợp với phụ huynh

Nâng cao hoạt động tạo hình cho trẻ và có sự giáo dục đồng bộ giữa gia đình và nhà trường là một việc làm hết sức cần thiết bởi cô giáo cần nhận thấy rằng để giải quyết tất cả mọi khó khăn trong học tập không thể thiếu được vai trò của phụ huynh. Vì vậy ngay từ đầu năm học, phụ huynh nên hiểu thêm về hoạt động tạo hình, các cô giáo cần tổ chức một số tiết học mẫu để giúp phụ huynh có nhận thức sâu sắc hơn về hoạt động tạo hình, đồng thời cô giáo thường xuyên gặp gỡ, trao đổi với các bậc phụ huynh về tầm quan trọng của hoạt động tạo hình trong trường mầm non nói chung và đối với trẻ 5 – 6 tuổi nói riêng. Hoạt động tạo hình không chỉ giúp trẻ khả năng thẩm mĩ, biết nhìn nhận cái đẹp và đánh giá cái đẹp mà còn giúp trẻ rèn luyện đôi bàn tay khéo léo, vững chắc, linh hoạt hơn.

Bên cạnh đó trước khi tiến hành các đề tài tạo hình, giáo viên thường xuyên trao đổi, thông báo với phụ huynh về các đề tài để phụ huynh có thể trò chuyện với trẻ ở tại gia đình về các đề tài đó, từ đó giúp trẻ hiểu trước, hiểu sâu hơn, có cảm xúc về đề tài, từ đó trẻ sẽ hứng thú hoạt động khi cô đưa đề tài đó ra.

Ví dụ: Với đề tài *Vẽ hoa mùa xuân* theo chủ đề *Thế giới thực vật*, cô giáo hướng dẫn phụ huynh về nhà cho trẻ quan sát và trò chuyện bằng các câu hỏi:

- Đây là hoa gì?
- Nó có màu gì? Cánh hoa như thế nào?... Hoa dùng để làm gì?... Như vậy với biện pháp trên đã giúp phụ huynh nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của môn học, từ đó giáo viên động viên khuyến khích mua thêm đồ dùng, giấy bút, vở bé tập tô màu, tìm các hình ảnh sinh động trong sách báo, tạp chí để phụ huynh có thể dạy trẻ. Nặn, tô màu, xé dán, chấm màu trang trí trên các tranh ảnh tạo cho trẻ kĩ năng. Nhắc nhở phụ huynh nên động viên, khuyến khích trẻ kịp thời khi trẻ có sự cố gắng.



## D. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

### Câu hỏi

1. Anh/chị có đổi mới phương pháp trong hoạt động dạy học âm nhạc, tạo hình của mình không? Nếu có thì sau mỗi bài hay sau từng tháng, từng năm học?
2. Việc tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển thẩm mỹ trong module này có điểm gì khác so với các phương pháp truyền thống? Anh/chị có thể thực hiện được không?
3. Phương pháp dạy học tích cực có làm giảm vai trò, chức năng của người giáo viên không? Có làm trẻ mất tập trung vào nội dung chính và khó khăn trong tiếp thu kiến thức không? Tại sao?
4. Anh/chị đánh giá thế nào về việc ứng dụng phương pháp dạy học tích cực vào tổ chức hoạt động dạy học?

### Gợi ý tìm hiểu, mở rộng kiến thức và áp dụng thực hành

1. Xây dựng một hoạt động dạy học âm nhạc, một hoạt động dạy học mỹ thuật ứng dụng phương pháp dạy học tích cực.
2. Lựa chọn một nội dung và dạy cho ba lớp khác nhau cùng lứa tuổi. Chú ý dạy lớp sau có cùng nội dung nhưng cách thức tổ chức khác lớp trước.
3. Dự một số giờ và ghi chép phần “Trẻ được làm gì”; so sánh thời gian giáo viên hoạt động với thời gian trẻ được hoạt động; ghi âm và đếm trong lúc giáo viên nói nhiều nhất xem trong 2 phút nói bao nhiêu từ.
4. Tham khảo thêm tài liệu theo danh mục cuối module và các tư liệu từ sách, báo, đài và trên các trang web liên quan.



## E. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình Giáo dục Mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam, 2009.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Giáo dục Mầm non), *Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục mầm non (dành cho giáo viên dạy lớp 5 – 6 tuổi vùng khó)*, Nxb Giáo dục Việt Nam, 2011.
3. TS. Trần Thị Ngọc Trâm, TS. Lê Thu Hương, PGS.TS. Lê Thị Ánh Tuyết (Đồng Chủ biên), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non nhà trẻ, mẫu giáo bé (3 – 4 tuổi), mẫu giáo nhỡ (4 – 5 tuổi), mẫu giáo lớn (5 – 6 tuổi)*, Nxb Giáo dục Việt Nam, 2009.
4. Hoàng Công Dụng, *Đồng dao và trò chơi dân gian cho trẻ mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam, 2010.
5. Lê Đức Sang, Hoàng Công Dụng, Trịnh Hoài Thu, *Giáo trình Âm nhạc và Múa dành cho hệ Cao đẳng Sư phạm Mầm non*, Nxb Giáo dục, 2008.
6. Hoàng Văn Yến, *Trò chơi âm nhạc cho trẻ mầm non*, Nxb Giáo dục, 2007.
7. Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục, *Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố theo chủ đề Trẻ Nhà trẻ, Trẻ 3 – 4 tuổi, Trẻ 4 – 5 tuổi, Trẻ 5 – 6 tuổi*, Nxb Giáo dục, 2008.
8. Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục, *Đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mẫu giáo theo hướng tích hợp chủ đề*, Nxb Giáo dục, 2007.
9. Viện chiến lược và Chương trình giáo dục, *Tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non theo hướng tích hợp*, Nxb Giáo dục, 2007.
10. Jang Young Soog, *Hướng dẫn hoạt động Âm nhạc, Thể dục, Tạo hình cho trẻ mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam, 2010.
11. Australian Government Department of Education, Employment and Workplace, *Belonging, Being & Becoming (The Early Years Learning Framework for Australia)*, Commonwealth of Australia, 2009.

12. Mary Hohmann and David P. Weikart, *Educating young children: Active learning practices for preschool and child care programs*, Publication of the High/Scope Press, USA, 1995.
13. <http://wannabwestern.hubpages.com>, *Using songs and music education techniques in your toddler/preschool storytime.*